



HOÀNG MINH PHÚC (Tổng Chủ biên) – NGUYỄN THỊ MAY (Chủ biên)

ĐỖ VIỆT HOÀNG – ĐINH Ý NHÌ

BẢN 2

MĨ THUẬT

SÁCH GIÁO VIÊN

3



NHA XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HOÀNG MINH PHÚC (Tổng Chủ biên) – NGUYỄN THỊ MAY (Chủ biên)
ĐỖ VIỆT HOÀNG – ĐINH Ý NHI

MĨ THUẬT

SÁCH GIÁO VIÊN

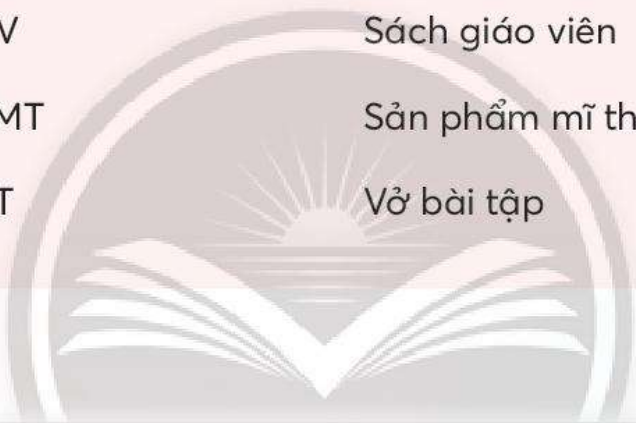
3



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

QUY ƯỚC VIẾT TẮT DÙNG TRONG SÁCH

GV	Giáo viên
HS	Học sinh
SGK	Sách giáo khoa
SGV	Sách giáo viên
SPMT	Sản phẩm mỹ thuật
VBT	Vở bài tập



Chân trời sáng tạo

MỤC LỤC

PHẦN MỘT. HƯỚNG DẪN CHUNG..... 4

I. Mục tiêu môn học.....	4
II. Giới thiệu sách giáo khoa Mĩ thuật 3 – Bản 2.....	6
III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học môn Mĩ thuật lớp 3.....	11
IV. Đánh giá kết quả học tập môn Mĩ thuật lớp 3.....	12
V. Lưu ý chuẩn bị trước tiết học.....	13

PHẦN HAI. HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC BÀI CỤ THỂ..... 15

Chủ đề 1. Tranh dân gian.....	15
Chủ đề 2. Những con vật ngộ nghĩnh.....	26
Chủ đề 3. Người thân của em.....	38
Chủ đề 4. Thiên nhiên.....	49
Chủ đề 5. Ngôi trường của em.....	61
Chủ đề 6. Chuyến đi kì thú.....	72
Chủ đề 7. Ước mơ của em.....	84
Chủ đề 8. Bảo vệ môi trường.....	96

I. MỤC TIÊU MÔN HỌC

1. Mục tiêu chung của giáo dục Mỹ thuật lớp 3

SGK Mỹ thuật 3 – Bản 2 được biên soạn bám sát mục tiêu chung và mục tiêu môn học cấp Tiểu học được quy định cụ thể trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Mỹ thuật (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Mục tiêu của môn Mỹ thuật ở cấp Tiểu học nhằm giúp HS bước đầu hình thành, phát triển năng lực mỹ thuật thông qua các hoạt động trải nghiệm; biết thể hiện cảm xúc, trí tưởng tượng, suy nghĩ về bản thân và thế giới xung quanh thông qua mỹ thuật, từ đó hình thành năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; bước đầu làm quen, tìm hiểu và cảm nhận vẻ đẹp của tác phẩm nghệ thuật, hình thành năng lực tự chủ và tự học; góp phần hình thành các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

Mục tiêu môn học ở cấp Tiểu học được từng bước cụ thể hoá thành các chủ đề SGK Mỹ thuật 3 – Bản 2 như sau:

Chủ đề	Nội dung	Số tiết
Chủ đề 1	Tranh dân gian	4
Chủ đề 2	Những con vật ngộ nghĩnh	4
Chủ đề 3	Người thân của em	4
Chủ đề 4	Thiên nhiên	4
Đánh giá kết quả	Trưng bày học kì 1	1
Chủ đề 5	Ngôi trường của em	4
Chủ đề 6	Chuyến đi kì thú	4
Chủ đề 7	Ước mơ của em	4
Chủ đề 8	Bảo vệ môi trường	4
Đánh giá kết quả	Trưng bày cuối năm	2
Tổng cộng		35 tiết

2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực chung

2.1. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Mỹ thuật lớp 3 góp phần giúp HS bước đầu hình thành, phát triển các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm thông qua những biểu hiện sau:

- Biết rung động trước cái đẹp trong nghệ thuật và cuộc sống.
- Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.
- Có ý thức học hỏi từ các tác phẩm, di sản mỹ thuật.
- Trung thực chia sẻ cảm nhận mỹ thuật.
- Có ý thức làm đẹp môi trường xung quanh.

2.2. Yêu cầu cần đạt về năng lực chung

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Mỹ thuật lớp 3 góp phần hình thành, phát triển những năng lực chung như:

- *Năng lực tự chủ và tự học*: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập, tự chủ và bộc lộ sở thích, khả năng của bản thân trong thực hành sáng tạo.
- *Năng lực giao tiếp và hợp tác*: Biết sử dụng ngôn ngữ, kết hợp hình ảnh, cử chỉ để trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và sinh hoạt hằng ngày.
- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Biết dùng vật liệu và công cụ, hoạ phẩm để thực hành sáng tạo nên sản phẩm, thể hiện tính ứng dụng của sản phẩm phục vụ học tập hoặc vui chơi, sinh hoạt,...

3. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Mỹ thuật lớp 3 góp phần hình thành và phát triển năng lực thẩm mỹ cho HS, gồm các năng lực đặc thù sau:

- *Quan sát và nhận thức thẩm mỹ*: Biết được mỹ thuật có ở xung quanh; sử dụng được một số đồ dùng, màu vẽ và vật liệu sẵn có để thực hành, sáng tạo; nhận biết được một số yếu tố tạo hình: chấm, nét, hình, khối, màu sắc.
- *Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ*: Bước đầu sử dụng được vật liệu có sẵn, một số màu, hình cơ bản, một số yếu tố tạo hình chấm, nét, hình khối trong thực hành sáng tạo; sắp xếp được sản phẩm của cá nhân tạo thành sản phẩm nhóm học tập.
- *Phân tích và đánh giá thẩm mỹ*: Trưng bày và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân, của bạn bè về màu sắc, hình cơ bản, ứng dụng sản phẩm vào học tập và sinh hoạt.

II. GIỚI THIỆU SÁCH GIÁO KHOA MĨ THUẬT 3 – BẢN 2

1. Quan điểm biên soạn

SGK Mĩ thuật 3 – Bản 2 được biên soạn:

– Theo định hướng đổi mới giáo dục phổ thông được thể hiện qua Nghị quyết 88 về đổi mới chương trình và SGK phổ thông của Quốc hội; Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gồm: Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể 2018 và Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Mĩ thuật (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo), với trọng tâm là chuyển từ giáo dục chú trọng truyền thụ kiến thức sang giúp cho HS hình thành và phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

– Bám sát các tiêu chuẩn SGK mới ban hành kèm theo Thông tư số 33/2017 ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo với tiêu chí Chuẩn mực – Khoa học – Hiện đại.

– Bám sát nội dung giáo dục và yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Mĩ thuật, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bên cạnh việc bám sát định hướng chung của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, SGK Mĩ thuật 3 – Bản 2 được biên soạn có những đặc thù riêng như sau:

– Kế thừa những ưu điểm về nội dung, hình thức, kiến thức cơ bản của giáo trình SGK môn Mĩ thuật hiện hành, cập nhật nội dung, hình thức thể hiện khoa học của SGK môn Mĩ thuật một số quốc gia tiên tiến trong khu vực trong quá trình biên soạn.

– Chọn lọc những kiến thức phù hợp với mục tiêu giáo dục phổ thông, đặc điểm tâm – sinh lí lứa tuổi HS và điều kiện dạy học thực tiễn. Thông qua các loại hình mĩ thuật, các hình thức tổ chức dạy học, trên cơ sở bảo đảm các yêu cầu cần đạt và nội dung dạy học thống nhất trong cả nước, chương trình tạo ra độ mềm dẻo, linh hoạt có thể điều chỉnh phù hợp với các nhóm đối tượng HS, các cơ sở giáo dục và địa phương khác nhau.

– Hệ thống các chủ đề phù hợp với tư duy thẩm mĩ, năng lực của HS theo từng lớp và lứa tuổi, tạo cơ hội cho HS tiếp cận văn học, nghệ thuật dân tộc và thế giới trên cơ sở vận dụng những kiến thức cơ bản của nghệ thuật thị giác, kết hợp với khoa học giáo dục.

– Kết hợp các kĩ năng *Quan sát và nhận thức thẩm mĩ, Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ, Phân tích và đánh giá thẩm mĩ* trong quá trình học. Thực hành sáng tạo

được thực hiện từ các yếu tố đơn lẻ đến tổng hợp, tích hợp với nhiều môn học khác. Chất liệu và kĩ thuật thể hiện liên hệ trực tiếp đến sản phẩm bài học ứng dụng vào thực tế. Phương pháp này cũng nhằm phát huy sự chủ động khám phá, kĩ năng làm việc nhóm của HS.

2. Cấu trúc nội dung

SGK *Mĩ thuật 3* cấu trúc gồm các phần như sau:

- Lời nói đầu.
- Hướng dẫn sử dụng sách: giới thiệu kí hiệu và ý nghĩa từng kí hiệu cho bốn nội dung, năng lực, kĩ năng của mỗi chủ đề gồm: *Quan sát và nhận thức, Luyện tập và sáng tạo, Phân tích và đánh giá, Vận dụng*.
- Mục lục.
- Các chủ đề, bài học.
- Giải thích thuật ngữ.
- Phiên âm tiếng nước ngoài.

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn *Mĩ thuật* lớp 3 được thực hiện trong 35 tiết học/ năm, được chia thành tám chủ đề, mỗi chủ đề 4 tiết bao gồm các nội dung thuộc lĩnh vực *Mĩ thuật* tạo hình (Hội hoạ, Đồ hoạ, Điêu khắc), *Mĩ thuật* ứng dụng (Thủ công) và tích hợp với kiến thức về Lí luận và lịch sử *mĩ thuật* hoặc một số bộ môn khoa học khác. Mỗi năm học đều có 3 tiết dành cho hoạt động Đánh giá kết quả học tập.

Các chủ đề trong SGK *Mĩ thuật 3 – Bản 2*, được tổ chức khoa học nhằm tạo sự hấp dẫn cho người học và bám sát nội dung, yêu cầu cần đạt. Nội dung theo tám chủ đề đảm bảo yêu cầu về năng lực và kĩ năng chuyên biệt của *mĩ thuật* là: Ngôn ngữ của nghệ thuật; Nghệ thuật với kĩ thuật, chất liệu; Nghệ thuật là cảm xúc và sáng tạo; Hình tượng nghệ thuật; Nghệ thuật truyền thống; Cuộc sống quanh em; Di sản nghệ thuật; Cảm thụ nghệ thuật, xuyên suốt trong cả cấp học. Mỗi chủ đề đều nhằm giải quyết một vấn đề về năng lực và những kĩ năng chuyên biệt của *Mĩ thuật* tạo hình, *Mĩ thuật* ứng dụng và tích hợp Lí luận và lịch sử *mĩ thuật* mà không sử dụng tên đề tài làm tên gọi của nội dung như ở các sách đã xuất bản.

3. Đặc điểm nội dung và cách trình bày

Đặc thù của môn *Mĩ thuật* là môn học hướng tới các giá trị về thẩm mĩ, truyền thống văn hoá, lịch sử, kĩ năng thực hành sáng tạo, vận dụng vào thực tế cuộc sống và học tập, khơi dậy cảm xúc tích cực cho HS. Xuất phát từ đặc thù đó, dựa trên yêu cầu của Thông tư 33/2017/TT/BGDĐT và các thành tựu về

đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, cấu trúc bài học trong SGK *Mĩ thuật 3 – Bản 2* được xây dựng như sau:

 Quan sát và nhận thức	Là hoạt động quan sát thực tế, tranh, ảnh, sản phẩm mỹ thuật thông qua các hoạt động trải nghiệm nhằm khám phá nhận thức thẩm mỹ.
 Luyện tập và sáng tạo	Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành các bài tập mỹ thuật theo chương trình, giúp học sinh có thể sáng tạo ra các sản phẩm mỹ thuật ở mỗi chủ đề/ bài học.
 Phân tích và đánh giá	Học sinh củng cố lại nội dung và mục tiêu của bài học thông qua việc trưng bày sản phẩm để cùng nhau thảo luận, phân tích và đánh giá.
 Vận dụng	Học sinh sử dụng kiến thức, kĩ năng trong bài học để kết nối và giải quyết những vấn đề trong cuộc sống có liên quan đến mỹ thuật.

4. Những điểm mới của sách giáo khoa *Mĩ thuật 3 – Bản 2*

4.1. Đổi mới về quan điểm thực hiện

SGK *Mĩ thuật 3 – Bản 2* được nhóm tác giả nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm biên soạn SGK theo mô hình phát triển năng lực của các nước tiên tiến, trình bày trên nguyên tắc và kế thừa những thành quả trong biên soạn SGK hiện hành. Do vậy, SGK *Mĩ thuật 3 – Bản 2* có những điểm mới như sau:

– Tuân thủ các quy định chung về phẩm chất, năng lực cho HS được nêu trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn *Mĩ thuật* theo hướng tuyến tính và đồng tâm, tích hợp với các kiến thức môn học khác cho tất cả các lớp (từ lớp 1 đến lớp 5).

– Đáp ứng mọi đối tượng HS trong cả nước với thực tiễn kinh tế, xã hội, giáo dục và truyền thống văn hoá Việt Nam.

– Chú trọng việc rèn luyện ba kĩ năng: Quan sát và nhận thức thẩm mỹ – Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ – Phân tích và đánh giá thẩm mỹ là trục chính xuyên suốt cả 5 lớp học nhằm đáp ứng yêu cầu của chương trình theo định hướng phát triển năng lực và thực hành, ứng dụng, tích hợp các môn học.

– Cập nhật những tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 tới nhận thức, sự phát triển về thẩm mỹ, tư duy sáng tạo, năng lực giao tiếp thẩm mỹ, nhằm đáp ứng nhu cầu đổi mới, phát triển của xã hội; dựa trên 4 tiêu chí chủ yếu: Giảm tải – Khoa học – Khả thi – Phát triển năng lực và định hướng nghề nghiệp.

Cụ thể như sau:

– Trình bày hệ thống các chủ đề (theo hệ hình, hệ màu) phù hợp với tư duy thẩm mỹ, năng lực và gần gũi với HS cấp Tiểu học.

– Ba kĩ năng chính của môn học: Quan sát và nhận thức thẩm mỹ, Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ, Phân tích và đánh giá thẩm mỹ không bố trí tách rời độc lập mà thường đan xen liên kết với nhau trong quá trình học, tạo cho HS tính chủ động, sáng tạo liên tục trong quá trình học tập.

– Trải nghiệm, thực hành sáng tạo, ứng dụng từ các yếu tố đơn lẻ đến tổng hợp, tích hợp với các môn học Tự nhiên và Xã hội, Âm nhạc, Lịch sử (di sản, lịch sử mỹ thuật), Khoa học, Tiếng Việt, Công nghệ,...

– Thể nghiệm chất liệu và kĩ thuật trong quá trình thực hành sáng tạo.

– Chủ động xây dựng kĩ năng làm việc nhóm, tạo hứng thú trong học tập.

– Bộ SGK môn Mỹ thuật cấp Tiểu học này có cách thức tổ chức nội dung theo Chủ đề (Ngôn ngữ của nghệ thuật – Nghệ thuật với kĩ thuật, chất liệu – Nghệ thuật là cảm xúc và sáng tạo – Hình tượng nghệ thuật – Nghệ thuật truyền thống – Cuộc sống quanh em – Di sản nghệ thuật – Cảm thụ nghệ thuật) xuyên suốt từ lớp 1 đến lớp 5 và tiếp tục ở cấp Trung học cơ sở từ lớp 6 đến lớp 9. Mỗi chủ đề giải quyết một vấn đề về năng lực và những kĩ năng chuyên biệt của *Mỹ thuật tạo hình* và *Mỹ thuật ứng dụng* mà không sử dụng tên Đề tài làm tên gọi của Chủ đề như ở các sách đã xuất bản.

4.2. Đổi mới về mục tiêu

– Về phẩm chất: Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Mỹ thuật lớp 3 góp phần giúp HS bước đầu hình thành, phát triển các phẩm chất: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm đã được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể 2018, thông qua những biểu hiện sau:

- + Biết rung động trước cái đẹp trong nghệ thuật và cuộc sống.
- + Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.
- + Có ý thức học hỏi từ các tác phẩm, di sản mỹ thuật.
- + Trung thực chia sẻ cảm nhận mỹ thuật.
- + Có ý thức làm đẹp môi trường xung quanh.
- Năng lực đặc thù:
 - + Quan sát và nhận thức thẩm mỹ: Biết được mỹ thuật có ở xung quanh; sử dụng được một số đồ dùng, màu vẽ và vật liệu sẵn có để thực hành, sáng tạo; nhận biết được một số yếu tố tạo hình: chấm, nét, hình, khối, màu sắc.
 - + Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: Bước đầu sử dụng được vật liệu sẵn, một số màu, hình cơ bản, một số yếu tố tạo hình chấm, nét, hình khối trong thực hành sáng tạo; sắp xếp được sản phẩm của cá nhân tạo thành sản phẩm nhóm học tập.
 - + Phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Trưng bày và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân, của bạn bè về màu sắc, hình cơ bản, vận dụng sản phẩm ứng dụng vào học tập và sinh hoạt.
- Năng lực chung:
 - + Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu thông dụng để học tập, tự chủ và bộc lộ sở thích, khả năng của bản thân trong thực hành sáng tạo.
 - + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng ngôn ngữ, kết hợp hình ảnh, cử chỉ để trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và sinh hoạt hằng ngày.
 - + Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết dùng vật liệu và công cụ, hoạ phẩm để thực hành sáng tạo nên sản phẩm, thể hiện tính ứng dụng của sản phẩm phục vụ học tập hoặc vui chơi, sinh hoạt,...

4.3. Đổi mới về phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy kết hợp việc quan sát, trực quan, vấn đáp, nêu và giải quyết vấn đề, thực hành. HS làm việc cá nhân, hoặc nhóm và sử dụng phương pháp thảo luận, phân tích, đánh giá. Cấu trúc các bài học trong SGK *Mỹ thuật 3 – Bản 2* được xây dựng trên cơ sở coi trọng sự tự do sáng tạo, không áp đặt, động viên khích lệ HS sáng tạo các bài thực hành khác nhau, không sao chép và làm theo khuôn mẫu. Phương pháp này nhằm phát huy tính sáng tạo độc lập của HS và tạo sự hứng thú cho các em trong học tập.

4.4 Đổi mới về đánh giá

Việc đánh giá trong SGK *Mĩ thuật 3 – Bản 2* được định hướng nhằm:

- Giúp GV đánh giá chính xác, kịp thời mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt về năng lực thẩm mĩ, các phẩm chất cần hình thành ở HS thông qua hoạt động học tập.
- Giúp GV điều chỉnh, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động dạy học, hoạt động trải nghiệm ngay trong quá trình dạy học và kết thúc mỗi giai đoạn dạy học, kịp thời phát hiện những cố gắng, tiến bộ của HS để động viên, khích lệ và phát hiện những mặt hạn chế của HS từ đó có giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, rèn luyện của HS góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục ở bậc Tiểu học.
- Giúp HS có năng lực tự đánh giá, tham gia đánh giá, tự học, tự điều chỉnh phương pháp học, có hứng thú với môn học và rèn luyện để tiến bộ.
- Giúp cha mẹ HS tham gia vào quá trình đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất của con em mình. Tích cực hợp tác với nhà trường trong các hoạt động giáo dục HS.
- Giúp cán bộ quản lý giáo dục các cấp kịp thời chỉ đạo các hoạt động giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá nhằm đạt hiệu quả giáo dục.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC MÔN MĨ THUẬT LỚP 3

Để hình thành, phát triển hoạt động sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ ở HS lớp 3, trong tổ chức dạy học, GV vận dụng các phương pháp dạy học chung ở cấp Tiểu học, đồng thời chú ý đến tính đặc thù của môn học, cụ thể là:

- Kích thích khả năng thực hành, sáng tạo của HS bằng những cách thức khác nhau.
- Khuyến khích HS thử nghiệm và đổi mới, kích thích tư duy, khả năng giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và liên hệ, ứng dụng thực tiễn.
- Có những hướng dẫn cụ thể để HS chủ động chuẩn bị, sẵn sàng học tập, sáng tạo nhằm tăng cường ý thức trách nhiệm, thúc đẩy sự hứng khởi.
- Sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học, GV cần tích hợp, lồng ghép hoạt động thực hành, sáng tạo, ứng dụng thẩm mĩ với thảo luận, cũng như kết hợp quan sát, nhận thức và phân tích, đánh giá thẩm mĩ trong tiến trình dạy học.
- Phát triển khả năng quan sát, nhận thức và cảm thụ nghệ thuật.

- Gợi ý để HS chủ động, phát huy sự sáng tạo cá nhân.
- Tôn trọng tư duy sáng tạo, khích lệ HS phát triển năng lực sáng tạo, tránh sự sao chép khuôn mẫu.
- Tạo cơ hội cho HS được trải nghiệm và vận dụng kĩ thuật vào đời sống thực tế.
- Tùy điều kiện tại địa phương, GV có thể sử dụng những phương pháp khác phù hợp.

Bên cạnh đó GV kết hợp sử dụng những phương pháp khác:

- Phương pháp trực quan, quan sát, gợi mở.
- Phương pháp luyện tập (trải nghiệm sáng tạo).
- Phương pháp chơi trò chơi.
- Phương pháp thuyết trình (giới thiệu, trình bày sản phẩm).
- Phương pháp hợp tác nhóm.
- Phương pháp đánh giá.

IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN MĨ THUẬT LỚP 3

Đánh giá kết quả học tập môn Mĩ thuật ở cấp Tiểu học căn cứ theo quy định về "Đánh giá HS tiểu học" được ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020. Đánh giá kết quả giáo dục bao gồm đánh giá thường xuyên và đánh giá tổng kết, đồng thời bao gồm cả phẩm chất và năng lực của HS.

– Đánh giá thường xuyên: Căn cứ vào việc HS chuẩn bị đồ dùng, công cụ, vật liệu,... trả lời câu hỏi, phát biểu ý kiến, thảo luận, chia sẻ, thuyết trình, bài viết, kết quả thực hành, thực hiện trưng bày, tham gia nhận xét, đánh giá,... trong quá trình học tập. Đánh giá thường xuyên có sự tham gia của GV, HS và phụ huynh HS: GV đánh giá HS, HS đánh giá đồng đẳng, HS tự đánh giá, cha mẹ HS tham gia đánh giá.

– Đánh giá tổng kết: Căn cứ vào các sản phẩm thực hành, bài tập,... kết quả đánh giá tổng kết của cả một năm học cần được tham chiếu thêm từ kết quả đánh giá thường xuyên (nỗ lực, sự tiến bộ của HS trong suốt một năm học, tinh thần cộng tác, phối hợp của HS), đánh giá tổng kết ngoài việc dựa trên cơ sở thực hành kĩ thuật (thực hành sáng tạo, cảm thụ kĩ thuật, nhận xét, đánh giá), có thể phối kết hợp nhiều hình thức khác nhau như bài tập trắc nghiệm, hỏi – đáp. Hoạt động đánh giá kết quả giáo dục không nên tiến hành cứng nhắc mà cần có sự linh hoạt của GV, tùy điều kiện, hoàn cảnh cụ thể, hình thức đa dạng, phong phú nhằm hướng đến sự ham mê, yêu thích, vui vẻ.

– Đánh giá thông qua quan sát: Quan sát quá trình HS thực hành, thảo luận, thực hiện nhiệm vụ học tập trong lớp, ngoài lớp/ ngoài trường, tham gia dự án nghiên cứu,... bằng cách sử dụng bảng quan sát, hồ sơ học tập,...

– Đánh giá thông qua sản phẩm: Thực hành, sáng tạo; bài trắc nghiệm khách quan, báo cáo kết quả sưu tầm, kết quả thực hiện dự án học tập,...

– Đánh giá thông qua trình bày, thảo luận: Trả lời câu hỏi, trình bày ý tưởng, thảo luận với các bạn kết quả tìm hiểu, khám phá, nghiên cứu, phân tích, chia sẻ cảm nhận, quan điểm,...

– Chương trình phổ thông 2018 môn Mỹ thuật lớp 3 khuyến khích GV kết hợp hài hoà giữa đánh giá thường xuyên (quá trình) và đánh giá tổng kết (định kì); trong đó, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong toàn bộ tiến trình dạy học và tích hợp trong các hoạt động dạy học; đánh giá tổng kết được thực hiện ở thời điểm gần hoặc cuối một giai đoạn học tập (cuối học kì, cuối năm học, cuối cấp học).

– Việc đánh giá phẩm chất của HS trong môn Mỹ thuật chủ yếu được thực hiện bằng phương pháp định tính, thông qua quan sát, ghi chép, nhận xét bằng lời về thái độ, tình cảm, hành vi ứng xử của HS khi tham gia các hoạt động mỹ thuật. Việc đánh giá năng lực đặc thù của môn học chủ yếu được thực hiện bằng phương pháp định lượng; coi trọng đánh giá khả năng vận dụng kiến thức, kĩ năng trong học tập và những tình huống khác nhau; chú ý đánh giá vì sự tiến bộ của HS.

– Các công cụ đánh giá cần bảo đảm tính tin cậy, toàn diện, khách quan, chính xác và phân hoá; kết hợp, vận dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức đánh giá, bao gồm việc HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng; quan tâm đến những HS có sự khác biệt so với các HS khác về tâm lí, sở thích, về khả năng và điều kiện tối thiểu học tập. Nhà trường thông tin kịp thời về thời điểm đánh giá, hình thức đánh giá, công cụ đánh giá để HS chủ động tham gia quá trình đánh giá.

V. LƯU Ý CHUẨN BỊ TRƯỚC TIẾT HỌC

1. Phòng học/ phòng học bộ môn (nếu có)

– GV có thể chia lớp thành các nhóm (2, 4, 6,... HS) ở phòng học môn Mỹ thuật, hoặc ngồi ở lớp học như trong các giờ học khác.

– GV tham khảo các hình thức dạy học môn Mỹ thuật và kết hợp dạy học trong lớp với tổ chức các hoạt động dạy học ngoài trời, nhằm tạo hứng thú cho HS đối với môn học.

2. Trang thiết bị trong phòng học/ phòng học bộ môn (nếu có)

- Bàn ghế HS.
- Bảng vẽ cá nhân.
- Bảng từ để trưng bày SPMT.
- Bục đặt mẫu.
- Giá vẽ (3 chân hoặc chữ A), kích thước có thể điều chỉnh phù hợp với chiều cao của HS khi sử dụng.
- Tủ/ giá để lưu giữ sản phẩm thực hành, sáng tạo và các dụng cụ học tập khác của HS.
- Phương tiện hỗ trợ: Ti vi, máy tính (kết nối internet), máy chiếu, thiết bị âm thanh,...

3. Đồ dùng dạy học

- Bút chì, màu vẽ (màu sáp, màu dạ, màu nước,...), giấy màu, keo dán, bút lông,...
- Một số giấy khổ lớn hoặc bảng phụ, nam châm, kẹp giấy.
- Tranh, ảnh, tư liệu mỹ thuật, vật mẫu thật phù hợp với nội dung chủ đề.
- Bộ đồ dùng dạy học (ĐDDH).

4. Đồ dùng học tập HS cần chuẩn bị

- SGK *Mỹ thuật 3 – Bản 2*.
- Vở bài tập *Mỹ thuật 3 – Bản 2*.
- Đồ dùng học tập trong môn học: Bút chì, màu vẽ (màu chì, màu sáp dầu, màu dạ, màu nước, màu goat, màu acrylic,...), giấy vẽ, giấy trắng, tẩy/ gôm, bìa, giấy màu, keo dán, kéo, bút lông nhiều cỡ, đất nặn, bộ công cụ thực hành với đất nặn, bảng pha màu, tấm bông, vật liệu tái chế (lõi giấy, vỏ hộp cũ,...),...

MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

1. Về phẩm chất

Chủ đề góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước và nhân ái ở HS:

- Phát triển tình yêu đất nước qua tìm hiểu nghệ thuật truyền thống tranh dân gian Việt Nam và ý thức bảo vệ văn hoá truyền thống.
- Phân tích được vẻ đẹp của SPMT được sáng tạo từ tranh dân gian và biết ứng dụng vào thực tế cuộc sống hằng ngày. Yêu quý những di sản văn hoá dân gian được bảo tồn qua nhiều thế hệ.
- Biết cách sử dụng, bảo quản một số vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ, giấy màu trong thực hành, sáng tạo.
- Xây dựng tình thân yêu, đoàn kết, trách nhiệm với bạn bè qua hoạt động nhóm.
- Biết cảm nhận được vẻ đẹp, tình yêu, trách nhiệm của mình với cộng đồng, với nhóm.
- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ qua trao đổi, nhận xét sản phẩm.
- Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, vật liệu để thực hành sáng tạo.
- Biết chia sẻ thẳng thắn, chân thực suy nghĩ của mình trong trao đổi, nhận xét sản phẩm.

2. Về năng lực

2.1. Năng lực đặc thù môn học

- Quan sát và nhận thức thẩm mỹ: Biết quan sát và cảm nhận được vẻ đẹp của màu sắc trong tranh dân gian. Nắm được những nét đặc trưng của tranh dân gian. Ghi nhớ, cảm thụ vẻ đẹp của tranh dân gian qua hình ảnh, màu sắc.
- Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: Thực hiện được bài thực hành sáng tạo cùng tranh dân gian như vẽ/ mô phỏng lại hình ảnh trong tranh dân gian. Cảm nhận

của cá nhân bằng các yếu tố tạo hình: nét, mảng, màu qua đó nhận thức được sự khác biệt giữa màu in và màu vẽ.

– Phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Biết trưng bày, nhận xét, vẻ đẹp của một bức tranh dân gian và nói được những cảm nhận về màu sắc trong tranh dân gian, cách khai thác, sáng tạo từ tranh dân gian vào bài tập thực hành. Nêu được hướng phát triển mở rộng thêm SPMT bằng nhiều chất liệu. Biết phân tích những giá trị thẩm mỹ trên sản phẩm của cá nhân và nhóm.

2.2. Năng lực chung

– Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập và hoàn thiện bài thực hành.

– Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học, thực hành, trưng bày, chia sẻ, nhận xét sản phẩm.

– Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết dùng vật liệu và công cụ, hoạ phẩm để thực hành tạo SPMT.

2.3. Năng lực đặc thù của học sinh

– Năng lực ngôn ngữ: Vận dụng kĩ năng trình bày trong trao đổi, giới thiệu, nhận xét,...

– Năng lực tính toán: Vận dụng sự hiểu biết về hình trong không gian hai chiều, ba chiều áp dụng vào bài thực hành.

PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC

– Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở, trực quan, thực hành sáng tạo, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá.

– Hình thức tổ chức: Hướng dẫn thực hành hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

ĐỒ DÙNG DẠY VÀ HỌC

1. Giáo viên

– SGK, SGV.

– Một số tranh, ảnh, video liên quan đến tranh dân gian.

– Một số SPMT của HS với chủ đề sáng tạo cùng tranh dân gian.

2. Học sinh

– SGK, VBT (nếu có).

– Bút chì, màu vẽ (màu chì, màu sáp dầu,...), bút vẽ các cỡ, giấy trắng, giấy màu, keo dán, tẩy/ gôm,...

– Sưu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

– Hình tranh dân gian sưu tầm (nếu có).

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Kế hoạch học tập

Tiết	Bài	Nội dung	Hoạt động
1	Bài 1: Màu sắc trong tranh dân gian	Giới thiệu về tranh dân gian, tìm hiểu về màu sắc trong tranh dân gian, hướng dẫn HS cách vẽ bài thực hành về tranh dân gian.	– Quan sát, nhận thức – Luyện tập và sáng tạo – Phân tích và đánh giá – Vận dụng
2	Bài 1: Màu sắc trong tranh dân gian (tiếp theo)	Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích đánh giá và vận dụng phát triển.	
3	Bài 2: Sáng tạo cùng tranh dân gian	Tìm hiểu về màu sắc, tạo hình tranh dân gian, hướng dẫn HS cách vẽ bài thực hành sáng tạo cùng tranh dân gian.	– Quan sát, nhận thức – Luyện tập và sáng tạo – Phân tích và đánh giá – Vận dụng
4	Bài 2: Sáng tạo cùng tranh dân gian (tiếp theo)	Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích đánh giá và vận dụng phát triển.	

Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất tại cơ sở, năng lực tiếp nhận kiến thức của HS, GV có thể chủ động điều chỉnh nội dung, linh hoạt bố trí thời gian thực hiện hoạt động ở mỗi tiết cho phù hợp nhưng phải đảm bảo HS thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong chủ đề.

BÀI 1

MÀU SẮC TRONG TRANH DÂN GIAN (2 tiết)

Mục tiêu

- Nhận biết được màu thứ cấp và màu đậm, màu nhạt trong tranh dân gian.
- Biết kết hợp các màu cơ bản để tạo ra màu thứ cấp trong thực hành, sáng tạo.
- Biết vận dụng màu sắc và yếu tố đậm nhạt để vẽ màu theo tranh dân gian.
- Cảm nhận và chia sẻ được vẻ đẹp của màu sắc trong tranh dân gian.



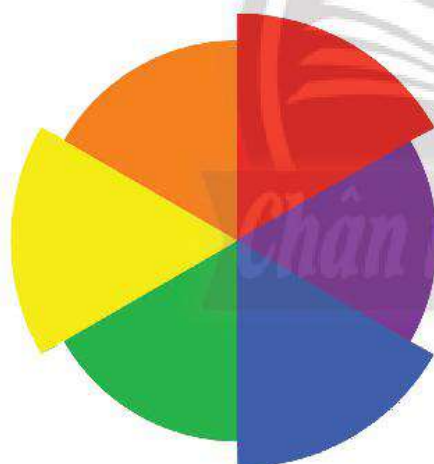
Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- Nhận biết màu sắc trong tranh dân gian và chỉ ra màu đậm màu nhạt.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát sơ đồ màu sắc trong SGK trang 7 (hoặc do GV sưu tầm) và trình bày đặc điểm của màu cơ bản, màu thứ cấp, màu đậm, màu nhạt.



Màu cơ bản và màu thứ cấp



Sơ đồ đậm, nhạt của các màu

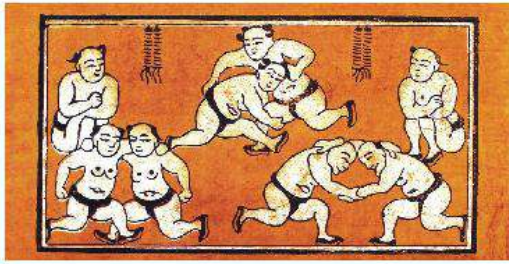
- GV giới thiệu và hướng dẫn HS quan sát một số tranh dân gian, cảm nhận được vẻ đẹp của màu sắc trong tranh dân gian, từ đó có nhận thức về màu cơ bản, màu thứ cấp và màu đậm, màu nhạt áp dụng thể hiện SPMT.
- GV định hướng kiến thức cho HS thông qua các câu hỏi SGK trang 7.

Sản phẩm học tập

- Ý thức về việc khai thác màu sắc, hình ảnh tranh dân gian trong thực hành, sáng tạo SPMT theo chủ đề.

Tổ chức hoạt động

– Giới thiệu một số tranh dân gian trong SGK trang 6, 7 hoặc tranh dân gian do GV sưu tầm và đặt câu hỏi để HS thảo luận về màu sắc trong tranh dân gian.



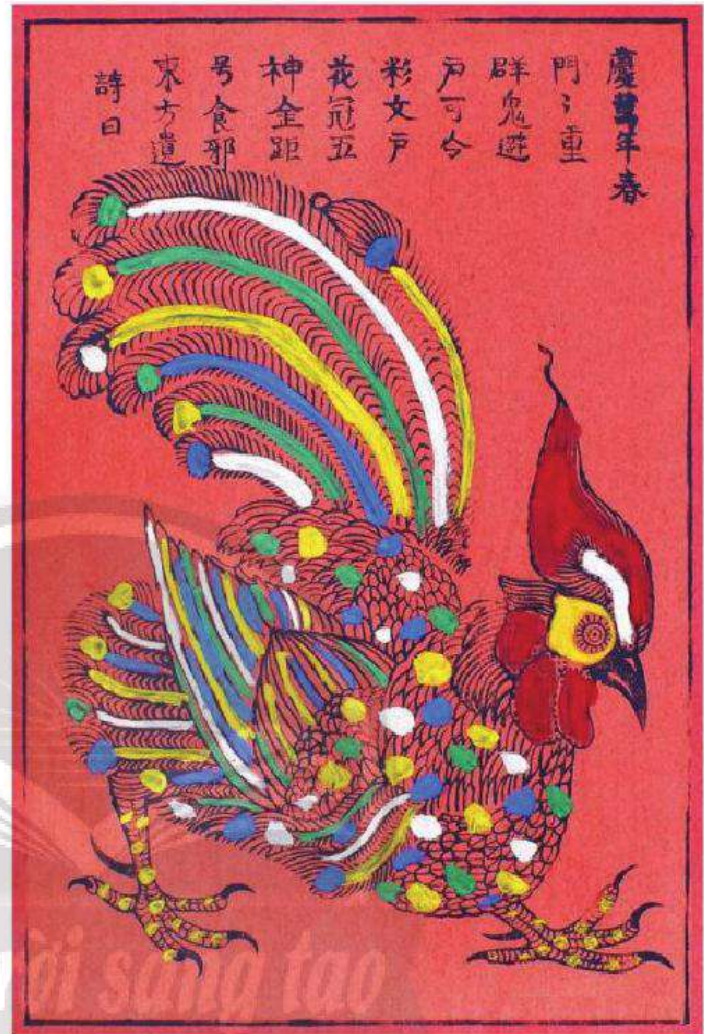
Đấu vật, tranh dân gian Đông Hồ,
giấy điệp, 18 x 22, 1cm
Nguồn: Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam



Lợn đàn, tranh dân gian Đông Hồ,
giấy điệp, 26 x 36 cm
Nguồn: Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam



Chợ quê, tranh dân gian Hàng Trống,
giấy dó, 34 x 58 cm
Nguồn: nghệ nhân Lê Đình Nghiên



Gà, tranh dân gian Kim Hoàng,
giấy hồng điều, 26 x 36 cm
Nguồn: Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam

- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.
- GV đưa ra những câu hỏi thảo luận tìm hiểu về màu sắc, bố cục, chất liệu,... như:
 - + Em hãy kể tên các tranh dân gian mà em biết.
 - + Những hình ảnh được sử dụng trong các bức tranh như thế nào?
 - + Màu sắc nào được dùng trong tranh dân gian?
 - + Tranh được thể hiện bằng chất liệu gì?
 - + Em sẽ chọn tranh dân gian nào để thể hiện?



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- HS biết được các bước cơ bản để thực hiện một SPMT.

Nội dung hoạt động

- HS tham khảo các bước sử dụng màu thể hiện một SPMT trong SGK trang 8.
- HS thực hiện một SPMT theo hình thức vẽ màu vào bản nét một tranh dân gian có sẵn hoặc vẽ/ chép lại tranh dân gian em yêu thích.

Sản phẩm học tập

- HS vẽ được SPMT cụ thể theo chủ đề.

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu và cho HS trao đổi về màu sắc, cách vẽ màu đậm, màu nhạt, các bước sử dụng màu thể hiện trên bản nét tranh dân gian.
- GV cho HS quan sát tranh dân gian và định hướng một số câu hỏi theo gợi ý các bước trong SGK trang 8.



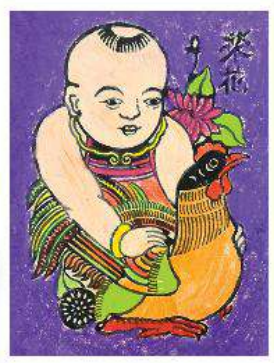
1



2



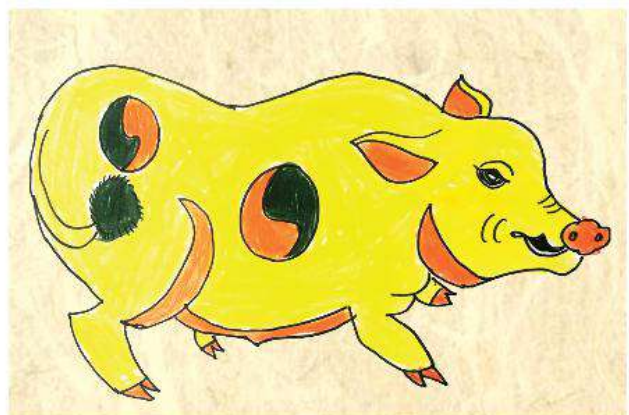
3



4

- Bài tập thực hành: Vẽ màu vào bản nét một tranh dân gian có sẵn hoặc vẽ/ chép lại tranh dân gian em yêu thích. Kích thước do GV quy định theo điều kiện thực tế tại địa phương.

- GV cho học sinh tham khảo một số SPMT trong SGK trang 9 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm.



Lợn mẹ, Đặng Tú, màu nước trên giấy



Phân tích và đánh giá

Mục tiêu

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của mình và của bạn.
- Trình bày những cảm nhận của mình về màu, hình ảnh trong bài vẽ.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu, chia sẻ bài vẽ của mình trước lớp.
- HS nêu cảm nhận của mình về màu, hình ảnh trong bài vẽ. Biết phân tích, đánh giá bài vẽ của mình và của bạn.

Sản phẩm học tập

- Cảm nhận và phân tích được SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT.
- Căn cứ thực tế sản phẩm thực hiện, GV mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
 - + Thảo luận về màu thứ cấp, màu đậm, màu nhạt trong các SPMT.
 - + Nhận xét về màu sắc trong tranh dân gian.



Vận dụng

Mục tiêu

- HS hiểu về màu sắc trong tranh dân gian Đông Hồ.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS về cách sử dụng màu sắc của tranh dân gian Đông Hồ trong SGK trang 9.

Sản phẩm học tập

- HS hiểu được cách sử dụng màu sắc trong tranh dân gian Đông Hồ.

Tổ chức hoạt động

- GV sử dụng hình ảnh minh họa trong SGK trang 9 hoặc tranh, ảnh, video đã chuẩn bị để HS tìm hiểu.
- GV gợi ý cho HS nêu hướng tìm hiểu:

Màu sắc trong tranh dân gian Đông Hồ có vẻ đẹp mộc mạc được tạo ra từ những nguyên liệu có sẵn trong tự nhiên:

 - + Màu đỏ từ đá son.
 - + Màu vàng từ nụ hoa hòe.
 - + Màu lam từ lá chàm.
 - + Màu trắng từ vỏ điệp.
 - + Màu đen từ than tre hoặc tro rơm,...

BÀI 2

SÁNG TẠO CÙNG TRANH DÂN GIAN (2 tiết)

Mục tiêu

- Nêu được ý tưởng sáng tạo từ tranh dân gian.
- Thực hiện được một số thao tác, công đoạn cơ bản để làm sản phẩm.
- Giới thiệu được cách sáng tạo cùng tranh dân gian và chia sẻ cảm nhận.



Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- Nhận biết màu sắc trong tranh dân gian và chỉ ra màu đậm, màu nhạt.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát một số tác phẩm mỹ thuật ảnh hưởng cách tạo hình từ tranh dân gian trong SGK (hoặc do GV sưu tầm), cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm, từ đó nhận thức về cách tạo hình (đường nét, màu sắc,...) để thể hiện trong SPMT của HS.
- GV định hướng kiến thức và hướng dẫn HS quan sát thông qua các hình ảnh trong SGK trang 11.

Sản phẩm học tập

- HS cảm nhận về màu sắc, hình ảnh tranh dân gian trong thực hành, sáng tạo SPMT theo chủ đề.

Tổ chức hoạt động

- Giới thiệu một số tranh trong SGK trang 10, 11 hoặc tranh, ảnh do GV sưu tầm và đặt câu hỏi để HS thảo luận về màu sắc và tìm hiểu nét tương đồng với tranh dân gian.



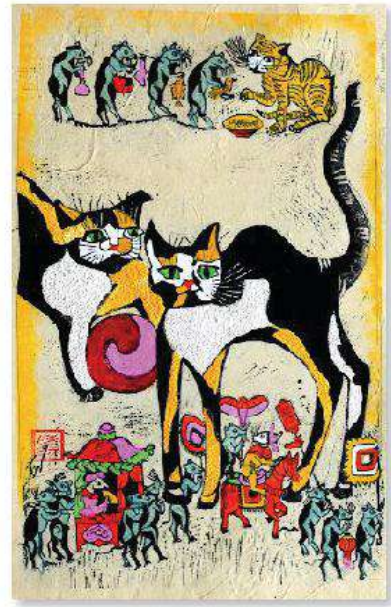
Nghệ nhân Hàng Trống Hà Nội.
Trần Nguyên Đán, tranh in khắc gỗ màu,
44,2 x 42,5 cm, năm 1979
Nguồn: Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam



Năm Hợi. Lê Trí Dũng,
màu bột, 29 x 42 cm, năm 2019
Nguồn: tác giả



Bắt cua. Đức Hòa,
tranh in khắc gỗ màu,
28 x 16 cm, năm 1979
Nguồn: tác giả



Mèo chuột thoả thuận.
Trần Nguyên Đán,
tranh in khắc gỗ màu,
47 x 31 cm, năm 2014
Nguồn: tác giả

- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- HS biết được các bước cơ bản để thực hiện một SPMT.

Nội dung hoạt động

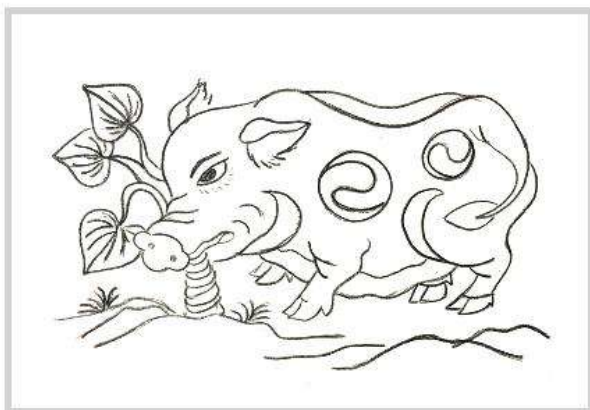
- HS tham khảo các bước thực hiện và sáng tạo một SPMT từ tranh dân gian em yêu thích trong SGK trang 12 theo hình thức vẽ hoặc xé, dán.

Sản phẩm học tập

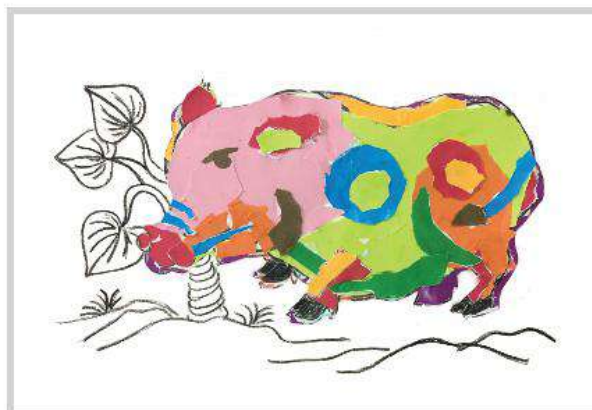
- HS tạo được SPMT theo chủ đề.

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu và cho HS trao đổi về màu sắc, cách vẽ hoặc xé dán màu đậm, màu nhạt trên bản in nét tranh dân gian tùy thích.
- GV cho HS quan sát tranh dân gian và định hướng một số câu hỏi theo gợi ý các bước trong SGK trang 12.



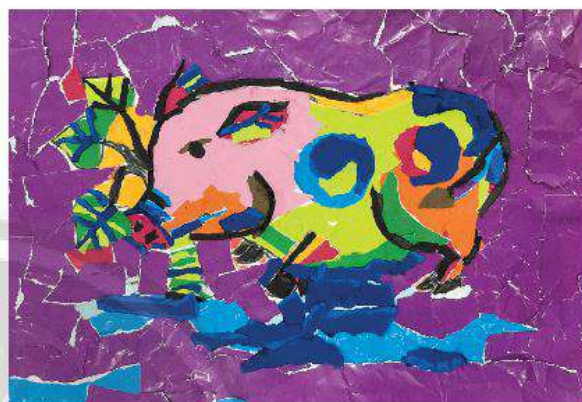
1



2



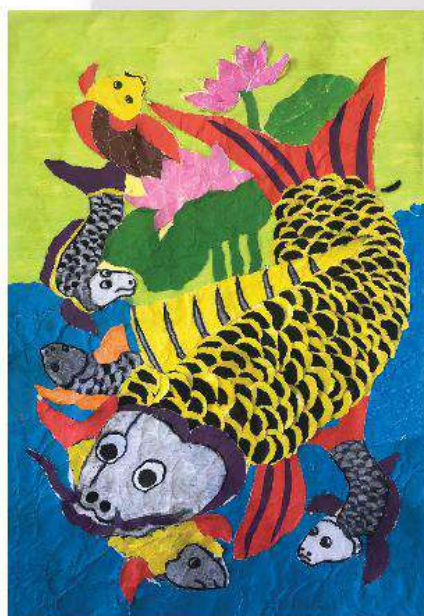
3



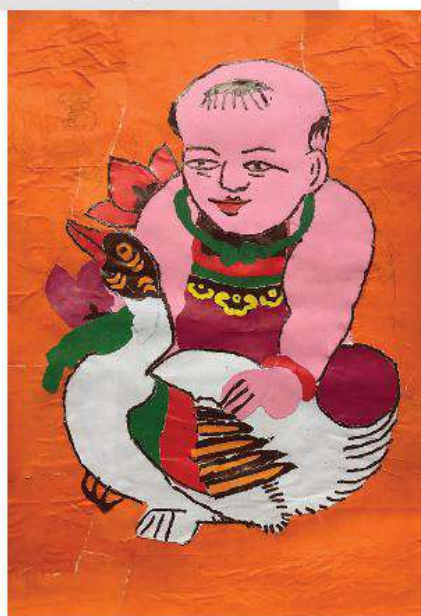
4

- Bài tập thực hành: Vẽ hoặc xé, dán một SPMT có chủ đề và hình ảnh từ tranh dân gian em yêu thích. Kích thước do GV quy định theo thực tế tại địa phương.
- GV cho HS tham khảo một số SPMT trong SGK trang 13 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm.

Chân trời sáng tạo



Đàn cá.
Phạm Thị Luyến,
xé dán giấy



Phú quý.
Nguyễn Thu Lan,
xé dán giấy



Phân tích và đánh giá

Mục tiêu

- Biết cách nhận xét, đánh giá sản phẩm của mình và của bạn.
- Trình bày được cảm nhận của mình về màu và hình ảnh trong bài vẽ.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu, chia sẻ bài vẽ của mình trước lớp.
- HS nêu cảm nhận của mình về màu, hình ảnh trong bài vẽ. Biết phân tích, đánh giá bài vẽ của mình và của bạn.

Sản phẩm học tập

- Cảm nhận và phân tích được SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT.
- Căn cứ thực tế sản phẩm thực hiện, GV mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
 - + Thảo luận về chủ đề và màu sắc trong các SPMT.
 - + Nhận xét về chất liệu em sử dụng trong thực hành sáng tạo.



Vận dụng

Mục tiêu

- HS biết tìm hiểu về làng tranh dân gian Đông Hồ.

Nội dung hoạt động

- Tìm hiểu và tham quan làng tranh dân gian Đông Hồ qua sách, báo, ảnh chụp, phim, in-tơ-nét.

Sản phẩm học tập

- Học sinh biết được thông tin về làng tranh dân gian Đông Hồ.

Tổ chức hoạt động

- GV hướng dẫn HS tìm hiểu và tham quan làng tranh dân gian Đông Hồ qua sách, báo, ảnh chụp, video hoặc trên các trang thông tin của làng nghề, bảo tàng,... trên in-tơ-nét đã gợi ý trong SGK Mỹ thuật 3 trang 13.

CHỦ ĐỀ 2

NHỮNG CON VẬT NGỘ NGHĨNH

(4 tiết)

MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

1. Về phẩm chất

Chủ đề góp phần tìm hiểu và trân trọng những giá trị văn hoá dân gian qua tìm hiểu nghệ thuật tạo hình con vật đồ chơi dân gian dịp tết Trung thu.

- Phân tích được vẻ đẹp của SPMT được sáng tạo từ vật liệu thân thiện.
- Biết cách sử dụng, bảo quản một số vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ, giấy màu trong thực hành, sáng tạo.
- Xây dựng sự đoàn kết, trách nhiệm với bạn bè qua hoạt động nhóm.
- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ qua trao đổi, nhận xét sản phẩm.
- Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, vật liệu để thực hành sáng tạo.

2. Về năng lực

2.1. Năng lực đặc thù môn học

- Quan sát và nhận thức thẩm mỹ: Biết quan sát và cảm nhận được vẻ đẹp tạo hình của con vật ngộ nghĩnh trong cuộc sống và trong tác phẩm mỹ thuật.
- Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: Thực hiện được bài thực hành SPMT (vẽ và thủ công) về con vật ngộ nghĩnh theo ý thích. Trình bày được ý tưởng thực hiện SPMT.
- Phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Biết trưng bày, nhận xét và nêu được cảm nhận của cá nhân về SPMT của mình và bạn. Sử dụng được vật liệu thân thiện để thực hiện sản phẩm.

2.2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập và hoàn thiện bài thực hành.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học, thực hành, trưng bày chia sẻ nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết dùng vật liệu và công cụ, hoạ phẩm để thực hành tạo SPMT.

2.3. Năng lực đặc thù của HS

- Năng lực ngôn ngữ: Vận dụng kĩ năng trình bày trong trao đổi, giới thiệu, nhận xét,...
- Năng lực tính toán: Vận dụng sự hiểu biết về hình, khối trong thực hành SPMT.

PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC

- Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở, trực quan, thực hành sáng tạo, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá.
- Hình thức tổ chức: Hướng dẫn thực hành hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

ĐỒ DÙNG DẠY VÀ HỌC

1. Giáo viên

- SGK, SGV.
- Một số tranh, ảnh, video liên quan đến con vật.
- Một số SPMT của HS.

2. Học sinh

- SGK, VBT (nếu có).
- Bút chì, màu vẽ (màu chì, màu sáp,...), bút vẽ các cỡ, giấy trắng, giấy màu, keo dán, tẩy/ gôm,...
- Sưu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Kế hoạch học tập

Tiết	Bài	Nội dung	Hoạt động
1	Bài 3: Tạo hình con vật thân quen	Giới thiệu về con vật thân quen và hướng dẫn HS nhận biết đặc điểm, màu sắc, hình khối tạo hình con vật trong quá trình thực hành SPMT.	– Quan sát và nhận thức – Luyện tập và sáng tạo – Phân tích và đánh giá – Vận dụng
2	Bài 3: Tạo hình con vật thân quen (tiếp theo)	Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích đánh giá và vận dụng phát triển.	

3	Bài 4: Ban nhạc đồng quê	Tìm hiểu về tạo hình con vật ngộ nghĩnh, dễ thương, hướng dẫn HS cách thực hiện sản phẩm thủ công và tìm hiểu về tạo hình con vật đồ chơi dân gian dịp tết Trung thu.	– Quan sát và nhận thức – Luyện tập và sáng tạo – Phân tích và đánh giá – Vận dụng
4	Bài 4: Ban nhạc đồng quê (tiếp theo)	Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích đánh giá và vận dụng phát triển.	

Tuỳ theo điều kiện cơ sở vật chất tại cơ sở, năng lực tiếp nhận kiến thức của HS, GV có thể chủ động điều chỉnh nội dung, linh hoạt bố trí thời gian thực hiện hoạt động ở mỗi tiết cho phù hợp nhưng phải đảm bảo HS thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong chủ đề.



BÀI 3

TẠO HÌNH CON VẬT THÂN QUEN (2 tiết)

Mục tiêu

- Nhận biết được đặc điểm hình dáng, sự liên kết hình và khối của các con vật.
- Biết kết hợp các màu cơ bản để tạo ra màu thứ cấp trong thực hành, sáng tạo.
- Vận dụng được chấm, nét, mảng để thực hiện sản phẩm.
- Cảm nhận và chia sẻ về tạo hình của các con vật.



Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- Nhận biết được cấu tạo cơ thể, hình dáng, bộ lông, màu sắc và đặc điểm riêng của con vật thân quen.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát hình ảnh những con vật thân quen trong cuộc sống, trong tranh hoặc trong SGK trang 15 và thảo luận về cấu tạo cơ thể, hình dáng, màu sắc và đặc điểm riêng,...
- GV định hướng kiến thức cho HS thông qua câu hỏi trong SGK trang 15 và gợi ý ý tưởng cho HS thực hiện SPMT.

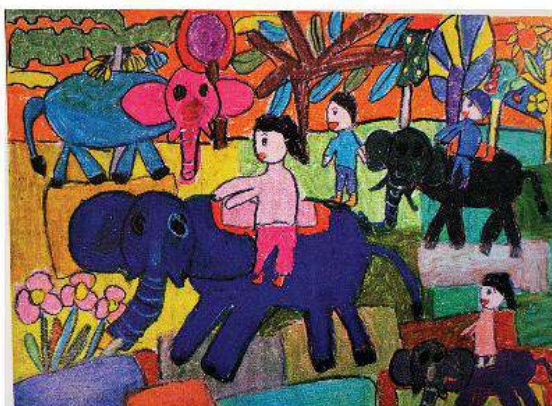
Sản phẩm học tập

- Nhận biết được đặc điểm hình dáng của các con vật.
- Thể hiện được sự liên kết hình, khối của các con vật và sử dụng yếu tố tạo hình (chấm, nét, mảng,...) thực hiện SPMT.

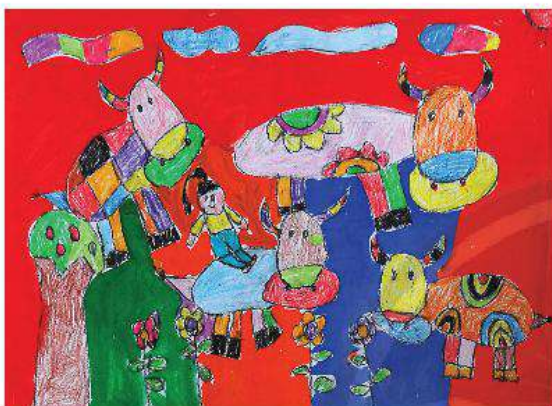
Tổ chức hoạt động

- Giới thiệu một số hình ảnh và SPMT trong SGK trang 14, 15 hoặc hình ảnh do GV sưu tầm và đặt câu hỏi để HS thảo luận về đặc điểm con vật thân quen.

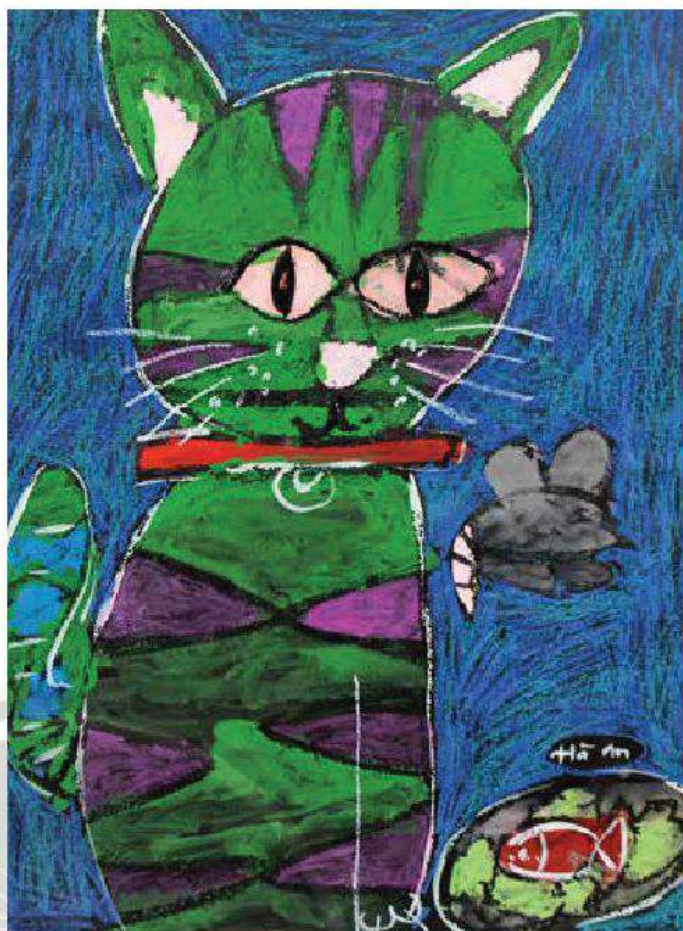




Du lịch Tây Nguyên. Nguyễn Minh Anh, màu sáp
Nguồn: Vững tập Triển lãm tranh thiếu nhi
toàn quốc năm 2011



Chăn trâu. Bùi Lan Anh, màu sáp



Mèo ăn đêm. Trần Hà An, màu sáp

- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.
- GV đưa ra những câu hỏi thảo luận:
 - + Em hãy kể tên các con vật thân quen mà em biết.
 - + Mô tả đặc điểm con vật trong các bức tranh, ảnh hoặc trí nhớ của em.
 - + Màu sắc của mỗi con vật đó như thế nào?
 - + Nêu đặc điểm hình khối của con vật.
 - + Em sẽ chọn con vật nào để thể hiện ý tưởng SPMT?



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- HS biết được các bước cơ bản để thực hiện một SPMT.

Nội dung hoạt động

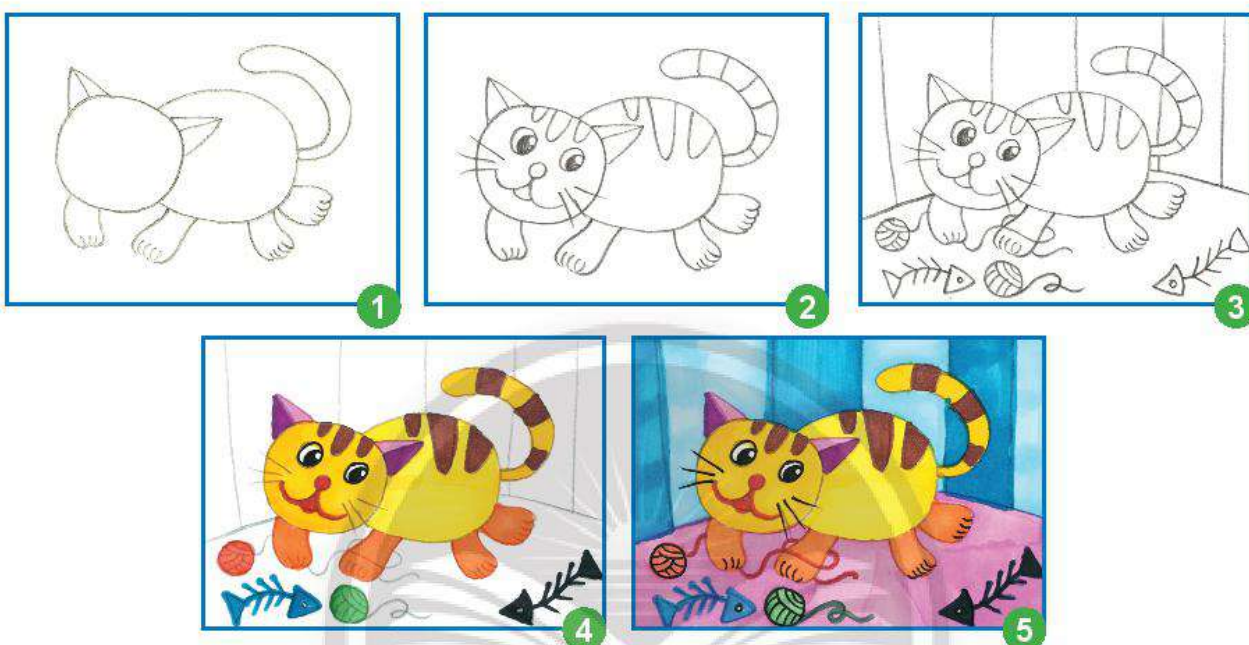
- HS tham khảo các bước thể hiện một con vật thân quen trong SGK trang 16.
- HS thực hiện một SPMT con vật thân quen em yêu thích và biết kết hợp các màu cơ bản để tạo ra màu thứ cấp trong quá trình thực hành, sáng tạo.

Sản phẩm học tập

– HS thể hiện được SPMT và biết sử dụng yếu tố tạo hình trang trí bối cảnh cho sản phẩm.

Tổ chức hoạt động

– GV giới thiệu và cho HS trao đổi về các bước gợi ý thể hiện con vật thân quen trong SGK trang 16.



– GV định hướng một số câu hỏi theo gợi ý các bước trong SGK trang 16.

– Bài tập thực hành: Vẽ một con vật em yêu thích, sau đó vẽ trang trí thêm bối cảnh cho SPMT hoặc bài vẽ cho sinh động. Kích thước do GV quy định theo điều kiện thực tế tại địa phương.

– GV cho HS tham khảo một số SPMT trong SGK trang 17 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm.



Chuồn chuồn. Nguyễn Thanh Thảo, màu sáp



Cưỡi ngựa. Nguyễn Đỗ Quỳnh, màu sáp



Phân tích và đánh giá

Mục tiêu

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của mình và của bạn.
- Trình bày những cảm nhận của mình về đặc điểm hình dáng, màu sắc,... của con vật trong bài vẽ.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu chia sẻ bài vẽ của mình trước lớp.
- HS nêu cảm nhận của mình về ý tưởng bài vẽ. Biết phân tích, đánh giá SPMT của mình và của bạn.

Sản phẩm học tập

- Cảm nhận và phân tích được SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT.
- Căn cứ thực tế sản phẩm thực hiện, GV mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
 - + Thảo luận về chủ đề, hình dáng, màu sắc thể hiện trong các SPMT.
 - + Nhận xét của em về tạo hình con vật trong SPMT của mình và của bạn.



Vận dụng

Chân trời sáng tạo

Mục tiêu

- HS hiểu về cách tạo hình các con vật trong tranh chủ đề mừng xuân.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS nhận biết đặc điểm tạo hình con vật thân quen trong SGK trang 17.

Sản phẩm học tập

- HS hiểu được cách kết hợp hình, khối, màu sắc để thể hiện SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV sử dụng hình ảnh minh họa trong SGK trang 17 hoặc tranh, ảnh, video đã chuẩn bị để HS tìm hiểu.



Xuân Ất Mùi, Phạm Viết Hồng Lam, acrylic,
40 x 60 cm, năm 2015
Nguồn: tác giả



Xuân Mậu Tuất, Lê Trí Dũng, acrylic,
50 x 41 cm, năm 2018
Nguồn: tác giả

- GV gợi ý cho HS nêu hướng tìm hiểu:
- + Gọi tên con vật.
- + Đặc điểm hình dáng, màu sắc.
- + Hình, khối tạo hình con vật.
- + Bối cảnh trang trí cho sản phẩm,...



BÀI 4

BAN NHẠC ĐỒNG QUÊ (2 tiết)

Mục tiêu

- Xác định được chủ đề và nêu ý tưởng cho SPMT.
- Thực hiện được các bước tạo hình đồ chơi từ vật liệu thân thiện.
- Giới thiệu được cách sử dụng và bảo quản SPMT.



Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- Lựa chọn ý tưởng cho SPMT.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát một số sản phẩm tạo hình con vật ngộ nghĩnh, dễ thương từ hình dáng, màu sắc, vật liệu thể hiện trong SGK trang 19 (hoặc do GV sưu tầm) từ đó tìm ý tưởng để thể hiện trong SPMT.
- GV định hướng kiến thức và hướng dẫn HS quan sát đặc điểm tạo hình con vật thông qua hình ảnh trong SGK trang 19 hoặc hình ảnh do GV chuẩn bị.

Sản phẩm học tập

- HS nêu được đặc điểm hình dáng, màu sắc, vật liệu sáng tạo con vật trong SPMT.

Tổ chức hoạt động

- Giới thiệu một số mẫu, hình ảnh sản phẩm về con vật ngộ nghĩnh trong SGK trang 18, 19 hoặc tranh, ảnh do GV sưu tầm và đặt câu hỏi để HS thảo luận.





- GV giới thiệu một số vật liệu thân thiện với môi trường cho HS.
- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- HS biết được các bước tạo hình SPMT từ chất liệu thân thiện.

Nội dung hoạt động

- HS tham khảo các bước thực hiện và sáng tạo một SPMT thủ công trong SGK trang 20.

Sản phẩm học tập

- HS tạo được SPMT theo chủ đề.

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu và cho HS trao đổi về tạo hình con vật, ý tưởng thực hiện, màu sắc và chất liệu sử dụng.
- GV định hướng kiến thức cho HS quan sát và trả lời câu hỏi theo gợi ý các bước trong SGK trang 20.

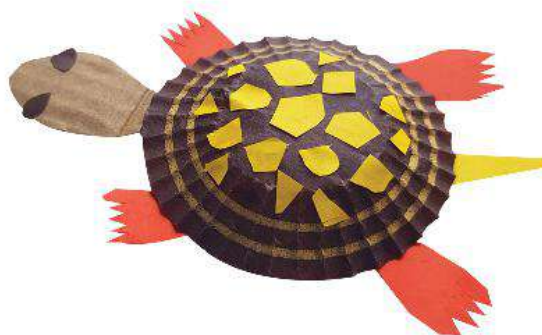


- Bài tập thực hành: Hãy thực hiện một sản phẩm tạo hình đồ chơi em thích từ vật liệu thân thiện. Vật liệu và hình thức thực hiện do GV quy định theo thực tế tại địa phương.
- GV cho HS tham khảo một số SPMT trong SGK trang 21 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm.



Cá xinh.

Nguyễn Ngọc Quý, cắt dán giấy trên vỏ trứng



Rùa.

Đoàn Minh Đức, cắt dán giấy



Phân tích và đánh giá

Mục tiêu

- Biết cách nhận xét, đánh giá sản phẩm của mình và của bạn.
- Trình bày được cảm nhận về sản phẩm thủ công của mình và bạn.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu chia sẻ sản phẩm của mình trước lớp.
- HS nêu cảm nhận của mình về ý tưởng, màu sắc, kĩ thuật thể hiện trong SPMT. Biết phân tích, đánh giá SPMT của mình và của bạn.

Sản phẩm học tập

- Cảm nhận và phân tích được SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận cá nhân về SPMT.
- Căn cứ thực tế sản phẩm thực hiện, GV mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
 - + Thảo luận về đặc điểm tạo hình con vật trong các SPMT.
 - + Nhận xét về vật liệu thân thiện mà các bạn sử dụng trong thực hành sáng tạo.



Vận dụng

Mục tiêu

- HS tìm hiểu về tạo hình các con vật đồ chơi dân gian trong tết Trung thu.

Nội dung hoạt động

- Tìm hiểu về đồ chơi dân gian trong tết Trung thu qua sách, báo, ảnh chụp, phim, in-tơ-nét.

Sản phẩm học tập

- HS biết được một trò chơi dân gian và các con vật ngộ nghĩnh, dễ thương trong dịp tết Trung thu ở Việt Nam.

Tổ chức hoạt động

- GV hướng dẫn HS tìm hiểu các con vật ngộ nghĩnh trong một số trò chơi dân gian xuất hiện vào dịp tết Trung thu ở Việt Nam qua sách, báo, ảnh chụp, video hoặc trên in-tơ-net đã gợi ý trong SGK trang 21.



NGƯỜI THÂN CỦA EM

(4 tiết)

MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

1. Về phẩm chất

Chủ đề góp phần tìm hiểu và trân trọng tình cảm gia đình.

- Phân tích được vẻ đẹp của SPMT.
- Biết cách sử dụng, bảo quản một số vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ, giấy màu trong thực hành, sáng tạo.
- Xây dựng sự đoàn kết, trách nhiệm với bạn bè qua hoạt động nhóm.
- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ qua trao đổi, nhận xét sản phẩm.
- Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, vật liệu để thực hành sáng tạo.

2. Về năng lực

2.1. Năng lực đặc thù môn học

- Biết quan sát và cảm nhận được tình cảm, kỉ niệm cùng người thân trong gia đình và trong tác phẩm mỹ thuật.
- Thực hiện được bài thực hành SPMT (xé dán) về chủ đề gia đình em. Trình bày được ý tưởng thực hiện SPMT.
- Biết trưng bày, nhận xét và nêu được cảm nhận của cá nhân về SPMT của mình và bạn. Sử dụng được các loại giấy màu, giấy báo,... để thực hiện sản phẩm.

2.2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập và hoàn thiện bài thực hành.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học, thực hành, trưng bày chia sẻ nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết dùng vật liệu và công cụ, hoạ phẩm để thực hành tạo SPMT.

2.3. Năng lực đặc thù của HS

- Năng lực ngôn ngữ: Vận dụng kĩ năng trình bày trong trao đổi, giới thiệu, nhận xét,...
- Năng lực tính toán: Vận dụng sự hiểu biết về hình, khối trong thực hành SPMT.

PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC

- Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở, trực quan, thực hành sáng tạo, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá.
- Hình thức tổ chức: Hướng dẫn thực hành hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

ĐỒ DÙNG DẠY VÀ HỌC

1. Giáo viên

- SGK, SGV.
- Một số tranh, ảnh, video liên quan đến sinh hoạt gia đình.
- Một số SPMT về chủ đề gia đình của HS.

2. Học sinh

- SGK, VBT (nếu có).
- Bút chì, màu vẽ (màu chì, màu sáp dầu,...), bút vẽ các cỡ, giấy trắng, giấy màu, keo dán, tẩy/ gôm,...
- Sưu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.
- Ảnh về sinh hoạt gia đình của HS.

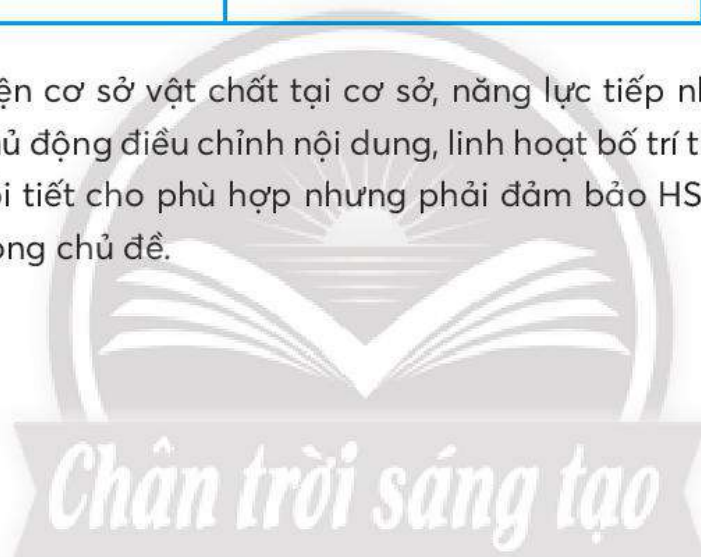
TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Kế hoạch học tập

Tiết	Bài	Nội dung	Hoạt động
1	Bài 5: Gia đình em	Giới thiệu về gia đình; kể những kỉ niệm, cử chỉ thân yêu của người thân trong gia đình.	– Quan sát và nhận thức – Luyện tập và sáng tạo
2	Bài 5: Gia đình em (tiếp theo)	Hiểu được các bước thực hiện SPMT về chủ đề gia đình. Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích đánh giá và vận dụng SPMT trong cuộc sống.	– Phân tích và đánh giá – Vận dụng

3	Bài 6: Quà tặng người thân	Biết trình bày ý tưởng và sáng tạo sản phẩm quà tặng cho người thân bằng hình thức cắt, xé, dán, gắn, vẽ,...	– Quan sát và nhận thức – Luyện tập và sáng tạo – Phân tích và đánh giá – Vận dụng
4	Bài 6: Quà tặng người thân (tiếp theo)	Hiểu được các bước thực hiện SPMT quà tặng người thân. Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích đánh giá và vận dụng SPMT trong cuộc sống.	

Tuỳ theo điều kiện cơ sở vật chất tại cơ sở, năng lực tiếp nhận kiến thức của HS, GV có thể chủ động điều chỉnh nội dung, linh hoạt bố trí thời gian thực hiện hoạt động ở mỗi tiết cho phù hợp nhưng phải đảm bảo HS thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong chủ đề.



BÀI 5

GIA ĐÌNH EM (2 tiết)

Mục tiêu

- Biết liên hệ nội dung bài học với hình ảnh trong cuộc sống.
- Tạo được SPMT thể hiện tình cảm gia đình.
- Sử dụng được một số chất liệu mịn, mềm, thô ráp,... khác nhau trong thực hành SPMT.



Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- Liên hệ được nội dung bài học với hình ảnh thường nhật của gia đình em.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát các hoạt động trong ảnh, tranh và SPMT trong SGK trang 22, 23 và thảo luận về bối cảnh, cử chỉ, cách thể hiện tình cảm,... của người thân.
- GV định hướng kiến thức cho HS thông qua câu hỏi trong SGK trang 23 và gợi ý ý tưởng cho HS thực hiện SPMT.

Sản phẩm học tập

- Sử dụng được các yếu tố tạo hình (chấm, nét, mảng, màu sắc, hình khối,...) thực hiện SPMT.
- Sử dụng kĩ thuật xé, dán,... trong thực hiện SPMT.

Tổ chức hoạt động

- Giới thiệu một số hình ảnh và SPMT trong SGK trang 22, 23 hoặc hình ảnh do GV sưu tầm và đặt câu hỏi để HS thảo luận về đặc điểm nhân vật, hình dáng, cử chỉ, cách thể hiện tình cảm của người thân.



Đàn len. Trần Văn Cẩn, sơn mài,
74,8 x 100,2 cm, năm 1959

Nguồn: Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam



Những người miền núi
Phan Yến Vy, màu sáp



Mẹ chở em đi chơi bằng xe điện
Châu Phương Nam, màu sáp

- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.

- GV đưa ra những câu hỏi thảo luận:
- + Mô tả đặc điểm của các nhân vật trong các bức tranh, ảnh hoặc trí nhớ của em.
- + Cử chỉ của người thân trong các bức tranh, ảnh như thế nào?
- + Cách thể hiện tình cảm như thế nào?
- + Em sẽ chọn ý tưởng nào để thể hiện SPMT?



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- HS biết được các bước cơ bản để thực hiện một SPMT theo hình thức xé, dán.

Nội dung hoạt động

- HS tham khảo các bước tạo SPMT trong SGK trang 24.
- HS thực hiện một SPMT về gia đình và biết kết hợp các loại giấy có màu cơ bản, màu thứ cấp trong quá trình thực hành, sáng tạo.

Sản phẩm học tập

- HS thể hiện được SPMT.

Tổ chức hoạt động

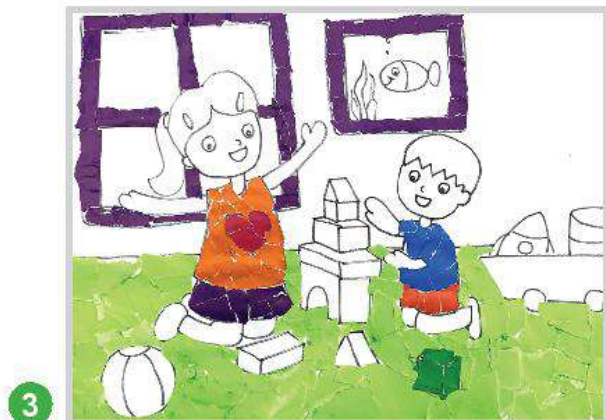
- GV giới thiệu và cho HS trao đổi về các bước gợi ý thể hiện sản phẩm trong SGK trang 24.



1



2



3

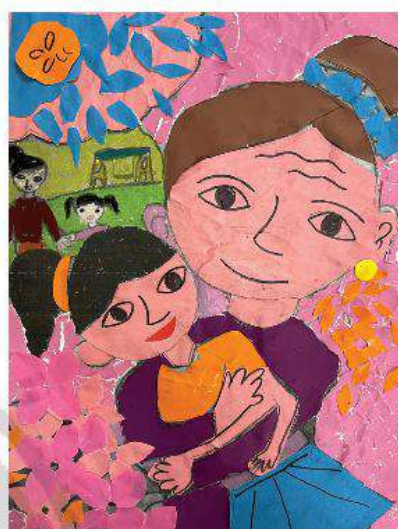


4

- GV định hướng một số câu hỏi theo gợi ý các bước trong SGK trang 24.
- Bài tập thực hành: Sử dụng các loại giấy màu, giấy báo để tạo SPMT về gia đình em. Kích thước sản phẩm do GV quy định theo điều kiện thực tế tại địa phương.
- GV cho HS tham khảo một số SPMT trong SGK trang 25 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm.



Cả nhà đi du lịch
Đinh Gia Hân, vật liệu tổng hợp



Bà cháu
Nguyễn Minh Anh, xé dán giấy



Phân tích và đánh giá

Mục tiêu

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của mình và của bạn.
- Trình bày những cảm nhận của mình về đặc điểm hình dáng, màu sắc, tạo hình nhân vật, không gian,...

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu chia sẻ SPMT của mình trước lớp.
- HS nêu cảm nhận của mình về ý tưởng SPMT. Biết phân tích, đánh giá SPMT của mình và của bạn.

Sản phẩm học tập

- Cảm nhận và phân tích được SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của mình hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT.

- Căn cứ thực tế sản phẩm thực hiện, GV mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
- + Chủ đề, hình dáng, màu sắc thể hiện trong các SPMT.
- + Nhận xét của em về tạo hình nhân vật, hoạt động của các nhân vật trong SPMT của mình và của bạn.



Vận dụng

Mục tiêu

- HS biết cách tìm hiểu SPMT về gia đình của bạn.

Nội dung hoạt động

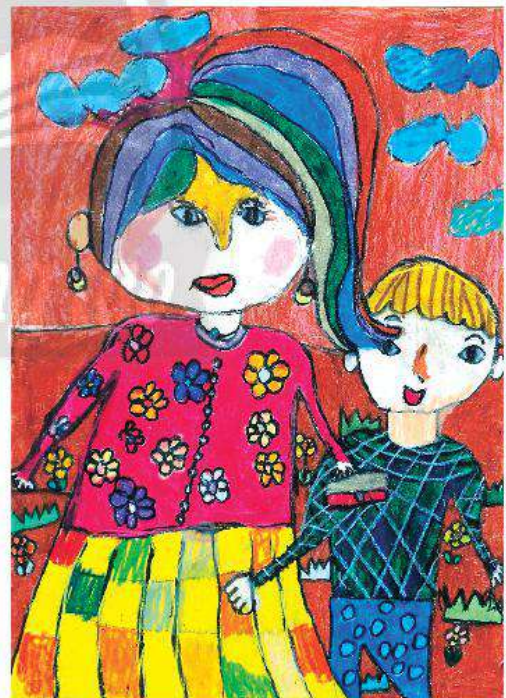
- GV hướng dẫn HS cách diễn đạt ý tưởng thực hiện, chất liệu, màu sắc, tạo hình nhân vật,... trong SGK trang 25.

Sản phẩm học tập

- HS hiểu được cách kết hợp hình, khối, màu sắc để thể hiện SPMT.
- Biết phân tích SPMT của bạn.

Tổ chức hoạt động

- GV sử dụng hình ảnh minh họa trong SGK trang 25 hoặc tranh, ảnh, video đã chuẩn bị để HS tìm hiểu.
- GV gợi ý cho HS nêu hướng tìm hiểu:
 - + Ý tưởng thực hiện.
 - + Chất liệu thực hiện, hình thức thể hiện.
 - + Đặc điểm tạo hình nhân vật.
 - + Màu sắc SPMT.



Hai mẹ con, Đỗ Ngọc Nhi, màu sáp

BÀI 6

QUÀ TẶNG NGƯỜI THÂN (2 tiết)

Mục tiêu

- Nêu ý tưởng sáng tạo cho sản phẩm quà tặng người thân.
- Hiểu được một số bước cơ bản để thực hiện một món quà tặng người thân.
- Biết phối hợp được một số kĩ năng cắt, xé, gắn, vẽ,... trong thực hành, sáng tạo.
- Biết trưng bày và giới thiệu được sản phẩm quà tặng.



Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- Nhận biết được ý nghĩa của quà tặng đối với mỗi người thân.
- Biết bày tỏ tình cảm thông qua SPMT.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát hình ảnh bưu thiếp, sản phẩm quà tặng hoặc hình minh họa trong SGK trang 27 và thảo luận về đặc điểm tạo hình, ý nghĩa, cách thể hiện,...
- GV định hướng kiến thức cho HS thông qua câu hỏi trong SGK trang 27 và gợi ý ý tưởng cho HS thực hiện SPMT.

Sản phẩm học tập

- Nêu được ý tưởng sáng tạo cho sản phẩm quà tặng người thân.

Tổ chức hoạt động

- Giới thiệu một số hình ảnh và SPMT trong SGK trang 26, 27 hoặc hình ảnh do GV sưu tầm và đặt câu hỏi để HS thảo luận về sản phẩm quà tặng người thân.



Túi đựng quà. Chu Thị Hương Thu, mẫu sếp vẽ trên túi giấy

Bình hoa. Mai Hương, cắt dán giấy

Cốc tu-lip. Phạm Văn Linh, cắt dán giấy

- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.
- GV đưa ra những câu hỏi thảo luận:
- + Em hãy kể các loại quà tặng cho người thân em có thể làm.
- + Em sẽ lựa chọn chất liệu nào để thực hiện SPMT?
- + Màu sắc của sản phẩm.
- + Đặc điểm sản phẩm quà tặng như thế nào?
- + Em sẽ chọn ý tưởng nào để thực hiện SPMT?



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- HS biết được các bước cơ bản để thực hiện một SPMT.

Nội dung hoạt động

- HS tham khảo các bước thể hiện một sản phẩm hoa giấy tặng người thân trong SGK trang 28.
- HS thực hiện một SPMT về chủ đề quà tặng người thân.
- Phối hợp được các kĩ năng cắt, dán, xé, gắn, vẽ,... thực hiện SPMT.

Sản phẩm học tập

- HS tạo được SPMT dành tặng người thân.

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu cho HS các bước gợi ý thực hiện sản phẩm hoa giấy tặng người thân trong SGK trang 28.



1



2



3



4



5

- GV định hướng một số câu hỏi theo gợi ý các bước trong SGK trang 28.
- Bài tập thực hành: Hãy tạo một SPMT về chủ đề quà tặng người thân. GV quy định vật liệu theo điều kiện thực tế tại địa phương.
- GV cho HS tham khảo một số SPMT trong SGK trang 29 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm.



Thiệp chúc mừng năm mới
Viết Hoàng
Cắt dán giấy, màu nước, màu dạ



Bình hoa ngày Tết
Đào Minh Ánh
Đất nặn



Thiệp hoa tặng bà
Gia Nghi
Cắt dán giấy, nắp chai, màu dạ



Phân tích và đánh giá

Mục tiêu

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của mình và của bạn.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu chia sẻ SPMT của mình trước lớp.
- HS phân tích, đánh giá SPMT của mình và của bạn.

Sản phẩm học tập

- Cảm nhận và phân tích được SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT.
- GV mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
 - + Các bước cắt, xé, dán, nặn, vẽ SPMT.
 - + Chủ đề, hình thức trang trí sản phẩm quà tặng.
 - + Nhận xét của em về SPMT của mình và của bạn.



Vận dụng

Mục tiêu

- HS biết cách bày tỏ tình cảm qua lời chúc hoặc SPMT.
- HS biết trưng bày và giới thiệu sản phẩm cá nhân hoặc nhóm.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu sản phẩm theo gợi ý trong SGK trang 29.
- GV hướng dẫn HS bày tỏ tình cảm của mình với người thân thông qua SPMT.

Sản phẩm học tập

- HS thể hiện tình yêu gia đình và người thân thông qua SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV sử dụng hình ảnh minh họa trong SGK trang 29 hoặc tranh, ảnh, video đã chuẩn bị để HS tìm hiểu.



Túi giấy, Chu Thị Hương Thu, màu sáp vẽ trên túi giấy

- GV gợi ý cho HS nêu hướng tìm hiểu:
 - + Ý tưởng thực hiện.
 - + Ý nghĩa của quà tặng.
 - + Cách bày tỏ tình cảm của em thông qua quà tặng là gì?
 - + Chất liệu, hình thức thể hiện sản phẩm.

MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

1. Về phẩm chất

Chủ đề góp phần nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên, đất nước thông qua kĩ thuật in đơn giản.

- Phân tích được vẻ đẹp của SPMT.
- Biết cách sử dụng, bảo quản một số vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ, giấy màu trong thực hành, sáng tạo.
- Xây dựng sự đoàn kết, trách nhiệm với bạn bè qua hoạt động nhóm.
- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ qua trao đổi, nhận xét sản phẩm.
- Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, vật liệu để thực hành sáng tạo.

2. Về năng lực

2.1. Năng lực đặc thù môn học

- Biết quan sát và cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên qua tranh in.
- Thực hiện được bài thực hành tranh in từ vật liệu lá cây. Trình bày được ý tưởng thực hiện SPMT.
- Biết trưng bày, nhận xét và nêu được cảm nhận của cá nhân về SPMT của mình và bạn. Sử dụng được kĩ thuật in đơn giản để thực hiện sản phẩm.

2.2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập và hoàn thiện bài thực hành.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học, thực hành, trưng bày chia sẻ nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết dùng vật liệu và công cụ, hoạ phẩm để thực hành tạo SPMT.

2.3. Năng lực đặc thù của học sinh

- Năng lực ngôn ngữ: Vận dụng kĩ năng trình bày trong trao đổi, giới thiệu, nhận xét,...
- Năng lực tính toán: Vận dụng sự hiểu biết về hình, khối trong thực hành SPMT.

PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC

- Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở, trực quan, thực hành sáng tạo, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá.
- Hình thức tổ chức: Hướng dẫn thực hành hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

ĐỒ DÙNG DẠY VÀ HỌC

1. Giáo viên

- SGK, SGV.
- Một số tranh, ảnh, video liên quan đến thiên nhiên.
- Một số SPMT về thiên nhiên của HS.

2. Học sinh

- SGK, VBT (nếu có).
- Bút chì, màu vẽ (màu chì, màu sáp dầu,...), bút vẽ các cỡ, giấy trắng, giấy màu, keo dán, tẩy/ gôm,...
- Sưu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

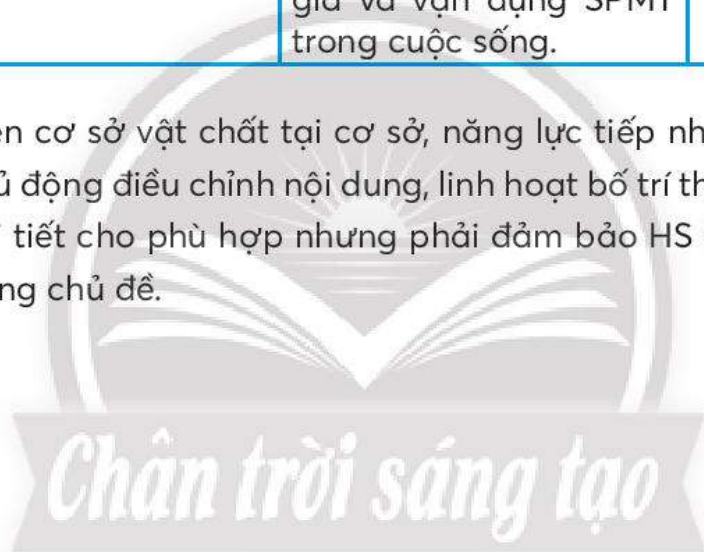
TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Kế hoạch học tập

Tiết	Bài	Nội dung	Hoạt động
1	Bài 7: Ngày mưa	Nhận biết được hiện tượng trời mưa và biết cách diễn tả cảnh mưa trong cuộc sống và tác phẩm mỹ thuật.	– Quan sát và nhận thức – Luyện tập và sáng tạo – Phân tích và đánh giá – Vận dụng
2	Bài 7: Ngày mưa (tiếp theo)	Tham khảo các bước vẽ tranh ngày mưa. Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích đánh giá và vận dụng SPMT trong cuộc sống.	

3	Bài 8: Vẽ đẹp thiên nhiên	Nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên qua phương pháp in đơn giản từ lá cây.	– Quan sát và nhận thức – Luyện tập và sáng tạo – Phân tích và đánh giá – Vận dụng
4	Bài 8: Vẽ đẹp thiên nhiên (tiếp theo)	Biết được một số cách thức in, hiểu được các bước thực hiện SPMT. Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích đánh giá và vận dụng SPMT trong cuộc sống.	

Tuỳ theo điều kiện cơ sở vật chất tại cơ sở, năng lực tiếp nhận kiến thức của HS, GV có thể chủ động điều chỉnh nội dung, linh hoạt bố trí thời gian thực hiện hoạt động ở mỗi tiết cho phù hợp nhưng phải đảm bảo HS thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong chủ đề.



BÀI 7

NGÀY MƯA (2 tiết)

Mục tiêu

- Nhận biết được hiện tượng trời mưa.
- Biết sử dụng chấm, nét, mảng để diễn tả mưa.
- Biết mô tả, giới thiệu và chia sẻ nội dung chủ đề SPMT tới mọi người.



Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- Nhận biết được hiện tượng trời mưa.
- Tìm hiểu cách diễn tả trời mưa.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát các hình ảnh, tranh diễn tả trời mưa trong SGK trang 30, 31.
- GV hướng dẫn HS nhận biết cách diễn tả trời mưa từ thực tế cuộc sống và trong tác phẩm mỹ thuật thông qua câu hỏi trong SGK trang 31.

Sản phẩm học tập

- Sử dụng được các yếu tố mỹ thuật: Nét xiên, nét thẳng, chấm,... để thực hiện SPMT.

Tổ chức hoạt động

- Giới thiệu một số hình ảnh và tác phẩm mỹ thuật trong SGK trang 30, 31 hoặc hình ảnh do GV sưu tầm chuẩn bị.



Trạm Sô-nô.

Hirô-si-gô, tranh in khắc gỗ màu.
24,7 x 37,5 cm, năm 1833

Nguồn: Bảo tàng nghệ thuật Hi-rô-si-gô



Đường phố Pa-ri ngày mưa

Kai-bô, sơn dầu.
212,5 x 276,2 cm, năm 1877

Nguồn: Bảo tàng nghệ thuật Chi-ca-gô



Trời mưa

Nguyễn Đức Hoà, khắc gỗ.
57 x 41 cm, năm 1991

Nguồn: tác giả



Sân trường mưa. Ảnh: Hà Tuệ Hương



Đường mưa. Ảnh: Thanh Liêm

- GV đặt câu hỏi để HS thảo luận về cách diễn tả trời mưa.
- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.
- GV đưa ra những câu hỏi thảo luận:
 - + Mô tả đặc điểm trời mưa trong các bức tranh, ảnh trong SGK trang 30, 31.
 - + Nét diễn tả trời mưa có hình dạng như thế nào?
 - + Cách thể hiện các loại nét để diễn tả trời mưa như thế nào?
 - + Em sẽ chọn cách nào để thể hiện SPMT?



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- HS biết được các bước thực hiện một SPMT về ngày mưa.

Nội dung hoạt động

- HS tham khảo các bước thực hiện SPMT trong SGK trang 32.
- HS thực hiện một SPMT vẽ cảnh trời mưa.

Sản phẩm học tập

- HS thể hiện được SPMT.
- HS biết cách đặt tên tác phẩm/ sản phẩm của mình.

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu cho HS các bước gợi ý thực hiện sản phẩm trong SGK trang 32.



1



2



3



4

- GV định hướng một số câu hỏi theo gợi ý các bước trong SGK trang 32.
- Bài tập thực hành: Em hãy vẽ cảnh trời mưa và đặt tên cho bài vẽ của mình. Kích thước do GV quy định theo điều kiện thực tế tại địa phương.
- GV cho HS tham khảo một số SPMT trong SGK trang 33 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm.



Trời mưa. Đặng Huyền Trang, màu nước



Dưới trời mưa. Nguyễn Thu Thảo, màu sáp



Phân tích và đánh giá

Mục tiêu

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của mình và của bạn.
- Trình bày những cảm nhận của mình về cách sử dụng nét để diễn tả cảnh mưa.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu chia sẻ SPMT của mình trước lớp.
- HS nêu cảm nhận của mình về ý tưởng. Biết phân tích, đánh giá SPMT của mình và của bạn.

Sản phẩm học tập

- Cảm nhận và phân tích được SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT.
- Căn cứ thực tế sản phẩm thực hiện, GV mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
 - + Cách thể hiện SPMT.
 - + Chủ đề, màu sắc thể hiện cảnh mưa trong SPMT.
 - + Cách sử dụng đường nét để diễn tả về ngày mưa.



Vận dụng

Mục tiêu

- HS biết cách tìm hiểu cách diễn tả nét trong tác phẩm khắc gỗ của họa sĩ Hi-rô-si-ghê.

Nội dung hoạt động

- GV giới thiệu đặc điểm của nét trong diễn tả mưa trong SGK trang 33.
- GV giới thiệu họa sĩ Hi-rô-si-ghê và một số tác phẩm khắc gỗ tiêu biểu của ông cho HS.

Sản phẩm học tập

- HS có kiến thức về tác giả, tác phẩm nổi tiếng thế giới.
- HS cảm nhận về cách diễn tả trời mưa trong tranh khắc gỗ của họa sĩ Hi-rô-si-ghê.

Tổ chức hoạt động

- GV sử dụng hình ảnh minh họa trong SGK trang 33 hoặc tranh, ảnh, video đã chuẩn bị để HS tìm hiểu.

- GV gợi ý cho HS nêu hướng tìm hiểu:
 - + Tên tác giả thực hiện tác phẩm *Cơn mưa bất chợt trên cầu Sin – Ô-ha-si và A-ta-kê*.
 - + Em biết gì về chất liệu thực hiện tác phẩm?
 - + Đặc điểm tạo hình trời mưa.



Cơn mưa bất chợt trên cầu Sin – Ô-ha-si và A-ta-ke
 Hi-rô-si-ghê, tranh in khắc gỗ màu 5,375 x 8,117 cm, năm 1857
 Nguồn: Bảo tàng Nghệ thuật Mê-tơ-rô-pô-li-tan

BÀI 8

VẼ ĐẸP THIÊN NHIÊN (2 tiết)

Mục tiêu

- Nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên qua kỹ thuật in đơn giản.
- Biết sử dụng những chất liệu có sẵn trong tự nhiên thực hành SPMT.
- Biết mô tả, giới thiệu kỹ thuật và sản phẩm in từ thiên nhiên.



Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- Nhận biết được vẻ đẹp thiên nhiên qua tranh in.
- Biết mô tả hình thức in đơn giản từ lá cây.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát hình ảnh, SPMT được in từ lá cây trong SGK trang 34, 35.
- HS thảo luận về đặc điểm tạo hình, cách thể hiện SPMT từ hình thức in đơn giản.
- GV gợi ý cho HS trả lời câu hỏi trong SGK trang 35.

Sản phẩm học tập

- Mô tả được hình thức in đơn giản từ lá cây.
- Trình bày được kỹ thuật và cách lựa chọn đối tượng in.

Tổ chức hoạt động

- Giới thiệu một số SPMT trong SGK trang 34, 35 hoặc hình ảnh do GV sưu tầm và đặt câu hỏi để HS thảo luận về sản phẩm tranh in.



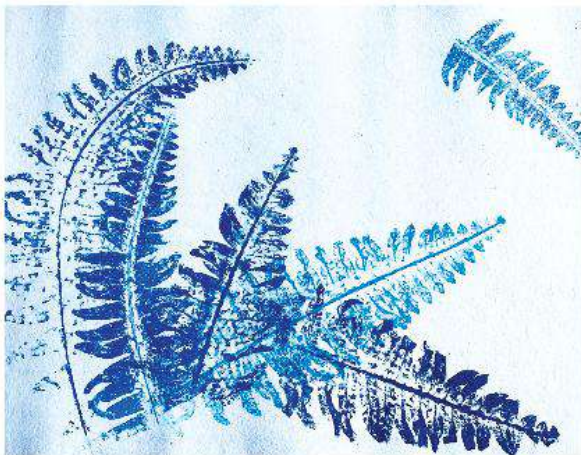
Cá Koi. Lê Minh Nhật,
tranh in từ lá cây. Nguồn: tác giả



Lá dương xỉ. Nguyễn Trà My,
tranh in từ lá cây



Tĩnh vật. Vũ Thị Hoa,
tranh in từ lá cây



Lá cây xanh. Trần Mỹ Uyên, tranh in từ lá cây



Tinh vật. Vũ Thị Hoa, tranh in từ lá cây

- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.
- GV đưa ra những câu hỏi thảo luận:
 - + Em hãy mô tả hình thức in đơn giản đã quan sát được.
 - + Em sẽ lựa chọn đối tượng nào trong thiên nhiên để thực hiện SPMT?
 - + Cách sắp xếp đối tượng in.
 - + Màu sắc in của sản phẩm.



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- HS biết được một số cách thức in đơn giản để thực hiện một SPMT.
- HS biết cách chuẩn bị vật liệu để thực hành in.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát một số cách thức in ở SGK trang 36.
- HS tham khảo các bước thể hiện một tranh in đơn giản ở SGK trang 36.
- HS thực hiện một sản phẩm tranh in theo ý thích.
- Sử dụng được các vật liệu từ tự nhiên để in.

Sản phẩm học tập

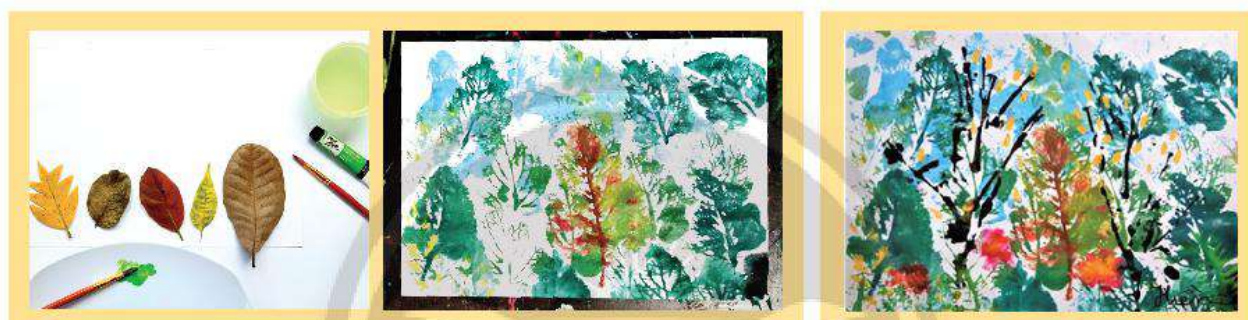
- HS tạo được SPMT tranh in từ lá cây.

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu cho HS các bước gợi ý thực hiện sản phẩm tranh in từ lá cây trong SGK trang 36.



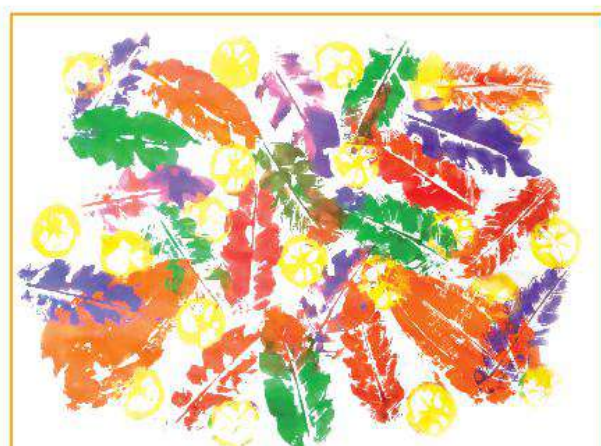
Kĩ thuật chà hình trên vỏ cây



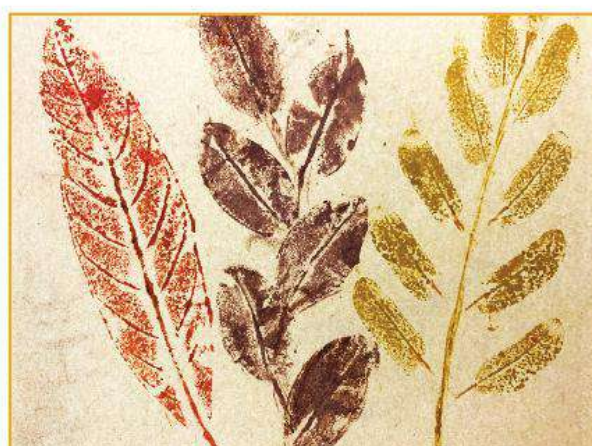
Kĩ thuật in tranh bằng lá cây

Góc vườn. Nguyễn Thị Hiền, tranh in từ lá

- GV định hướng một số câu hỏi theo các bước trong SGK trang 36.
- Bài tập thực hành: Hãy dùng các loại lá cây mà em có thể in theo ý thích. GV quy định vật liệu, kích thước theo điều kiện thực tế tại địa phương.
- GV cho HS tham khảo một số SPMT trong SGK trang 37 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm.



Sắc màu của lá
Bùi Ngọc Tấn, tranh in từ lá cây



Mùa thu
Nguyễn Minh Tuyến, tranh in từ lá cây



Phân tích và đánh giá

Mục tiêu

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của cá nhân và các bạn.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu chia sẻ SPMT của mình trước lớp.
- HS phân tích, đánh giá SPMT của mình và của bạn.
- HS trình bày ứng dụng sản phẩm in trang trí túi xách.

Sản phẩm học tập

- Trình bày được kĩ thuật in đơn giản.
- Phân biệt được vẽ và in trong thực hành sáng tạo.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT.
- GV mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
 - + Hình thức in từ lá cây.
 - + Chủ đề, hình thức thể hiện.
 - + Nhận xét của em về SPMT của mình và của bạn.



Vận dụng

Mục tiêu

- HS biết cách ứng dụng sản phẩm in trang trí túi xách.
- HS biết trưng bày và giới thiệu sản phẩm cá nhân hoặc nhóm.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS chọn mẫu để in trang trí túi xách.
- GV gợi ý cho HS trình bày ý tưởng in trang trí túi xách.

Sản phẩm học tập

- HS in trang trí túi xách.

Tổ chức hoạt động

- GV sử dụng hình ảnh minh họa trong SGK trang 37 hoặc tranh, ảnh, SPMT đã chuẩn bị để HS tìm hiểu.



Trang trí túi xách

Nguyễn Thu Phương, kĩ thuật in từ lá cây

- GV gợi ý cho HS nêu hướng tìm hiểu:
- + Ý tưởng thực hiện.
- + Đối tượng lựa chọn từ thiên nhiên để in.
- + Màu sắc, kĩ thuật thực hiện.

Chân trời sáng tạo



NGÔI TRƯỜNG CỦA EM

(4 tiết)

MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

1. Về phẩm chất

Chủ đề góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trung thực, tinh thần trách nhiệm ở HS:

- Biết cách sử dụng, bảo quản một số vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ (chì màu, màu sáp,...) trong thực hành sáng tạo.
- Biết tạo tình cảm thân yêu, trách nhiệm với bạn bè, thầy cô và ngôi trường.
- Cảm nhận được vẻ đẹp, tình yêu, trách nhiệm với ngôi trường của mình.
- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ của mình qua trao đổi, nhận xét sản phẩm.

2. Về năng lực

2.1. Năng lực đặc thù môn học

- Nhận biết và sử dụng được các vật liệu vẽ như màu sáp, màu nước, giấy thủ công, đất nặn,...
- Sử dụng nét, hình, mảng, màu sắc, vật liệu tự do để tạo hình sản phẩm liên quan đến nhà trường.
- Biết kết hợp các sản phẩm cá nhân thành sản phẩm nhóm.
- Biết trưng bày, nêu tên sản phẩm và thực hiện được những hoạt động trong trường.

2.2. Năng lực chung

- Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập.
- Biết tham gia hoạt động nhóm, trao đổi, thảo luận quá trình học/ thực hành trưng bày, nêu tên sản phẩm.

2.3. Năng lực đặc thù của học sinh

- Năng lực ngôn ngữ: Vận dụng kĩ năng trình bày trong trao đổi, giới thiệu, nhận xét,...
- Năng lực tính toán: Vận dụng sự hiểu biết về hình trong không gian hai chiều, ba chiều áp dụng vào bài thực hành.

ĐỒ DÙNG DẠY VÀ HỌC

1. Giáo viên

- SGK, SGV.

– Một số hình ảnh (tranh, ảnh, vật mẫu thật hoặc sản phẩm mẫu,...) phù hợp với nội dung bài học.

2. Học sinh

- SGK, VBT (nếu có).
- Bút chì, đất nặn, màu vẽ (màu chì, bút màu sáp, bút màu dạ, màu nước,...), giấy trắng, tẩy/ gôm, bìa, keo dán, kéo,...
- Sưu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Kế hoạch học tập

Tiết	Bài	Nội dung	Hoạt động
1	Bài 9: Hoạt động trong nhà trường	Giới thiệu một số hoạt động về ngôi trường thân yêu.	– Quan sát và nhận thức – Luyện tập và sáng tạo – Phân tích và đánh giá – Vận dụng
2	Bài 9: Hoạt động trong nhà trường (tiếp theo)	Tham khảo các bước thực hiện SPMT, hoàn thiện bài. Trình bày, phân tích đánh giá và vận dụng SPMT trong cuộc sống.	
3	Bài 10: Lưu giữ kỉ niệm	Tìm hiểu cách lưu giữ hình ảnh bạn học thông qua các SPMT.	– Quan sát và nhận thức – Luyện tập và sáng tạo – Phân tích và đánh giá – Vận dụng
4	Bài 10: Lưu giữ kỉ niệm (tiếp theo)	Tham khảo các bước thực hiện SPMT, hoàn thiện bài. Trình bày, phân tích đánh giá và vận dụng SPMT trong cuộc sống.	

Tuỳ theo điều kiện cơ sở vật chất tại cơ sở, năng lực tiếp nhận kiến thức của HS, GV có thể chủ động điều chỉnh nội dung, linh hoạt bố trí thời gian thực hiện hoạt động ở mỗi tiết cho phù hợp nhưng phải đảm bảo HS thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong chủ đề.

BÀI 9

HOẠT ĐỘNG TRONG NHÀ TRƯỜNG (2 tiết)

Mục tiêu

- Nhận biết được một số hoạt động về ngôi trường thân yêu.
- Biết sử dụng hình, khối và sự tương phản của hình, khối để thực hiện SPMT.
- Giới thiệu được cách thể hiện SPMT.



Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- Thảo luận và liên hệ được nội dung bài học với hoạt động trong nhà trường.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát một số hoạt động trong nhà trường thông qua hình ảnh, tranh và SPMT ở SGK trang 41 và thảo luận về dáng người, cảnh vật xung quanh,...
- GV định hướng kiến thức cho HS thông qua câu hỏi trong SGK trang 42 để HS nhận ra những hoạt động tiêu biểu và tìm được ý tưởng từ những hoạt động mà bản thân mình đã tham gia.
- GV gợi ý màu sắc, không gian, hình ảnh, nhân vật, thông qua các hoạt động diễn ra trong nhà trường, GV đặt câu hỏi để HS thảo luận, rút ra từ những hoạt động và chia sẻ cảm xúc của bản thân về một hoạt động nào đó.

Sản phẩm học tập

- Nhận biết được đặc điểm hình dáng của các nhân vật.
- Thể hiện được sự liên kết hình, khối của các nhân vật và sử dụng yếu tố tạo hình (chấm, nét, mảng,...) thực hiện SPMT.

Tổ chức hoạt động

- Giới thiệu một số hình ảnh và SPMT trong SGK trang 40, 41 hoặc hình ảnh do GV sưu tầm và đặt câu hỏi để HS thảo luận.



Múa Chấm. Lê Yến Nhi, màu sáp
Nguồn: Vững tập Triển lãm tranh thiếu nhi toàn quốc năm 2015



Hưởng ứng an toàn giao thông.
Ảnh: Viêt Hoàng



Em thi xe đạp.
Ảnh: Hoàng Đỗ

- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.
- GV đưa ra những câu hỏi thảo luận:
 - + Em hãy kể tên các hoạt động trong trường học mà em biết.
 - + Mô tả đặc điểm hoạt động trong các bức tranh, ảnh hoặc trí nhớ của em.
 - + Cảnh vật xung quanh những hoạt động đó như thế nào?
 - + Đặc điểm hình dáng nhân vật trong các hoạt động đó là gì?
 - + Em sẽ chọn hoạt động nào để thể hiện ý tưởng SPMT?



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- HS biết được các bước cơ bản để thực hiện một SPMT.

Nội dung hoạt động

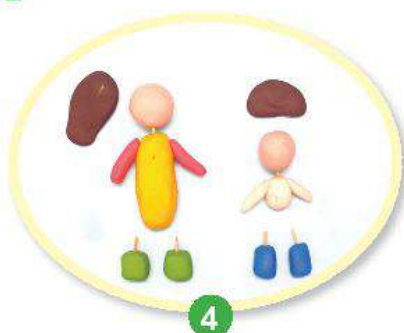
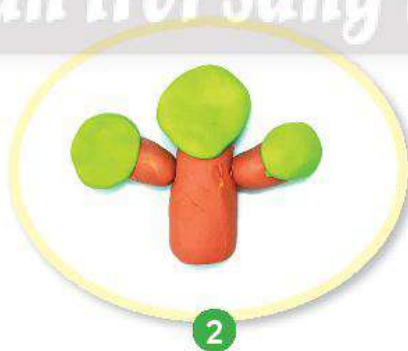
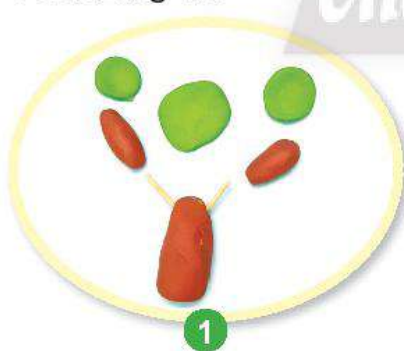
- HS tham khảo các bước thể hiện một SPMT về ngôi trường trong SGK trang 42.
- HS thực hiện một sản phẩm đất nặn hoặc vẽ tranh về ngôi trường của em, HS biết kết hợp các khối và màu cơ bản để tạo hình SPMT.

Sản phẩm học tập

HS thể hiện được SPMT và biết sử dụng yếu tố tạo hình trang trí bối cảnh cho sản phẩm.

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu và cho HS trao đổi, thảo luận về các bước thực hiện SPMT trong SGK trang 42.



- GV định hướng một số câu hỏi theo gợi ý các bước trong SGK trang 43.
- Bài tập thực hành: Hãy thể hiện SPMT với chủ đề *Ngôi trường của em* bằng chất liệu đất nặn hoặc vẽ tranh. Kích thước do GV quy định theo điều kiện thực tế tại địa phương.
- Tuỳ theo năng lực, sở thích, tình cảm về một hoạt động mà GV động viên khuyến khích HS lựa chọn hình ảnh, màu sắc, bố cục phù hợp để truyền tải cảm xúc bằng hình thức vẽ hoặc nặn,...
- GV cho HS tham khảo một số SPMT trong SGK trang 43 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm.



Giờ ra chơi.
Ngô Anh Khoa, đất nặn



Xích đu
Nguyễn Ngọc Vân Anh, màu sáp



Phân tích và đánh giá

Chân trời sáng tạo

Mục tiêu

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của mình và của bạn.
- Trình bày những cảm nhận của mình về đặc điểm hình dáng, màu sắc,... của nhân vật.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu chia sẻ SPMT của mình (hoặc nhóm mình) trước lớp.
- HS nêu tên sản phẩm, ý tưởng nội dung, hình thức thể hiện, màu sắc, cách thực hiện, chất liệu sử dụng và cảm nhận của mình về SPMT. Biết phân tích, đánh giá SPMT của mình và của bạn.

Sản phẩm học tập

- Chia sẻ được ý tưởng thực hiện SPMT.
- Cảm nhận và phân tích được SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT.
- Căn cứ thực tế sản phẩm thực hiện, GV mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
 - + Em hãy nêu cảm nhận của mình về sản phẩm.
 - + Em hãy chia sẻ quá trình thực hiện sản phẩm.
 - + Em đã chia sẻ và học tập được gì ở bạn khi làm sản phẩm?
 - + Em sẽ làm gì để tái hiện lại những hoạt động của mình?
- GV kết hợp nhận xét, đánh giá tổng kết chủ đề.



Vận dụng

Mục tiêu

- HS hiểu về cách trang trí đồ dùng học tập từ vật liệu sẵn có.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS biết cách trang trí một số đồ dùng học tập trong SGK trang 43.

Sản phẩm học tập

- HS hiểu được cách kết hợp hình, khối, màu sắc, đường nét để trang trí SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV sử dụng hình ảnh minh họa trong SGK trang 43 hoặc tranh, ảnh, video đã chuẩn bị để HS tìm hiểu.



Hộp bút.
Ngô Anh Khoa, que kem



Hộp bút.
Thanh Ngọc, màu nước trên vỏ chai

- GV gợi ý cho HS một số đồ dùng có thể trang trí: Hộp bút, khung tranh/ ảnh, cặp sách, sổ tay...

BÀI 10

LƯU GIỮ KỶ NIỆM (2 tiết)

Mục tiêu

- Lưu giữ được những hình ảnh của bạn học thông qua SPMT.
- Biết sử dụng chấm, nét, màu đậm, màu nhạt và nguyên lí cân bằng để trang trí khung ảnh.
- Chia sẻ cùng các bạn cách thực hiện sản phẩm.



Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- Thảo luận đặc điểm và các hình thức trang trí khung ảnh.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát một số khung ảnh và hình thức trang trí khung trong SGK trang 44, 45.
- GV gợi ý về hình dáng (hình chữ nhật, hình vuông, hình bầu dục, hình ngôi nhà,...), màu sắc, chất liệu, cách thực hiện để HS thảo luận và nhận biết sự khác nhau của khung ảnh.

Sản phẩm học tập

- Nhận biết được đặc điểm khung ảnh và ý nghĩa của khung ảnh.
- Nhận biết được các chất liệu có thể sử dụng để trang trí khung ảnh như cúc áo, lá cây, ống hút, nắp chai, que kem,...

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu một số hình ảnh và SPMT trong SGK trang 44, 45 hoặc hình ảnh, SPMT do GV sưu tầm và đặt câu hỏi để HS thảo luận.



Khung ảnh bạn tôi

Nguyễn Lan Hương, cắt dán giấy



- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.
- GV đưa ra những câu hỏi thảo luận:
 - + Em sẽ trang trí khung ảnh theo hình dáng nào?
 - + Em sẽ sử dụng vật liệu nào để trang trí khung ảnh?
 - + Em đặt tên cho sản phẩm của em là gì?
 - + Em thích nhất điều gì ở sản phẩm của mình?



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- HS biết được các bước cơ bản để thực hiện một khung ảnh.

Nội dung hoạt động

- HS tham khảo các bước thể hiện một khung ảnh trong SGK trang 46.
- GV cho HS quan sát hình minh họa thể hiện các bước trang trí khung ảnh thành một sản phẩm làm đẹp góc học tập.

Sản phẩm học tập

- HS thể hiện được một khung ảnh và biết sử dụng yếu tố tạo hình trang trí sản phẩm.

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu và cho HS trao đổi, thảo luận về các bước gợi ý thực hiện SPMT trong SGK trang 46.



- GV định hướng một số câu hỏi theo gợi ý các bước trong SGK trang 46.
- Bài tập thực hành: Hãy sử dụng các vật liệu có sẵn để tạo hình và trang trí một chiếc khung ảnh theo ý tưởng của em. Kích thước do GV quy định theo điều kiện thực tế tại địa phương.
- GV cho HS tham khảo một số SPMT trong SGK trang 47 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm.



Khung tranh bằng mút xốp
Bảo Yến



Khung ảnh bằng que kem
Đỗ Hoàng

- GV nêu câu hỏi để HS trao đổi, lĩnh hội kiến thức, kỹ năng mới:
- + Các bước thực hiện sản phẩm khung ảnh là gì?
- + Sản phẩm được làm từ những vật liệu gì?
- + Hình ảnh trang trí khung ảnh là gì?
- + Em thấy sản phẩm có hấp dẫn và vui nhộn không?



Phân tích và đánh giá

Mục tiêu

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của mình và của bạn.
- Trình bày những cảm nhận của mình về đặc điểm, hình dáng, màu sắc,... của SPMT.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu chia sẻ SPMT của mình (hoặc nhóm) trước lớp.
- HS nêu ý tưởng, hình thức thể hiện, màu sắc, cách thực hiện, chất liệu sử dụng để thực hiện khung ảnh. Biết phân tích, đánh giá SPMT của mình và của bạn.

Sản phẩm học tập

- Chia sẻ được ý tưởng thực hiện SPMT.
- Cảm nhận và phân tích được SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT.

- Căn cứ thực tế sản phẩm thực hiện, GV mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
- + Em hãy nêu cảm nhận của mình về sản phẩm.
- + Các sản phẩm này sẽ sử dụng để làm gì?
- + Em hãy chia sẻ cảm xúc của mình khi thực hiện sản phẩm.
- + Em đã chia sẻ và học tập được gì ở bạn khi làm sản phẩm?
- + Em sẽ làm gì để giữ gìn những kỉ niệm của mình?
- GV kết hợp nhận xét, đánh giá tổng kết chủ đề.



Vận dụng

Mục tiêu

- HS hiểu không gian treo khung ảnh trong lớp.

Nội dung hoạt động

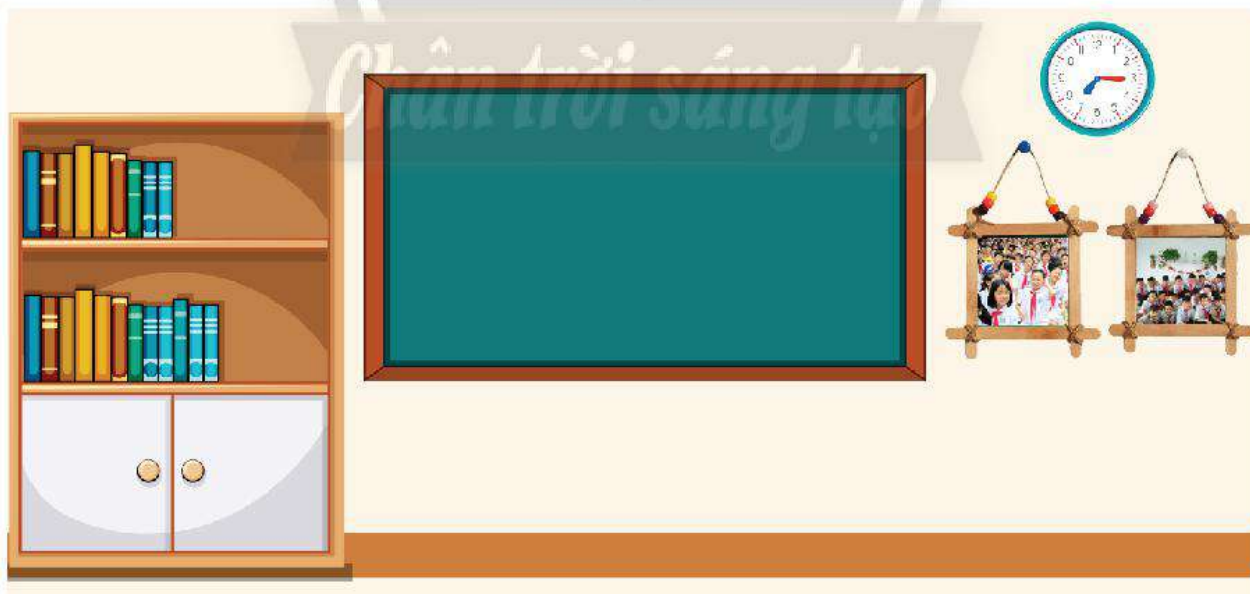
- GV hướng dẫn HS biết cách trưng bày SPMT trong không gian lớp học.

Sản phẩm học tập

- HS hiểu được cách trưng bày SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV sử dụng hình ảnh minh họa trong SGK trang 47 hoặc tranh, ảnh, video đã chuẩn bị để HS tìm hiểu.



- GV hướng dẫn một số cách trưng bày sản phẩm: Treo lên bảng, trên tường, giá vẽ,...
- GV tổ chức cho HS (hoặc nhóm) tìm hiểu về không gian treo khung ảnh trong lớp.



CHUYỂN ĐI KÌ THÚ

(4 tiết)

MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

1. Về phẩm chất

Chủ đề góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trung thực, tinh thần trách nhiệm ở HS, cụ thể là giúp HS:

- Quan sát và cảm nhận được vẻ đẹp của cuộc sống.
- Trân trọng giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, thẩm mỹ,... qua việc tham quan bảo tàng.
- Phân tích được vẻ đẹp của SPMT.
- Biết cách sử dụng, bảo quản một số vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ, giấy màu trong thực hành, sáng tạo.
- Xây dựng sự đoàn kết, trách nhiệm với bạn bè qua hoạt động nhóm.
- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ qua trao đổi, nhận xét sản phẩm.
- Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, vật liệu để thực hành sáng tạo.

2. Về năng lực

2.1. Năng lực đặc thù môn học

- Biết quan sát và cảm nhận được vẻ đẹp của hiện vật và mô phỏng hiện vật qua quan sát, trí nhớ, tưởng tượng.
- Thể hiện được vẻ đẹp cuộc sống bằng SPMT.
- Mô phỏng được hiện vật bằng hình thức vẽ, cắt, xé, dán,... và sử dụng hình vẽ kể được hành trình đã đi.
- Biết trưng bày, nhận xét và nêu được cảm nhận của cá nhân về SPMT của mình và bạn.

2.2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập và hoàn thiện bài thực hành.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học, thực hành, trưng bày chia sẻ nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết dùng vật liệu và công cụ, hoạ phẩm để thực hành tạo SPMT.

2.3. Năng lực đặc thù của học sinh

- Năng lực ngôn ngữ: Vận dụng kĩ năng trình bày trong trao đổi, giới thiệu, nhận xét,...
- Năng lực tính toán: Vận dụng sự hiểu biết về hình, khối, nhịp điệu trong thực hành SPMT.

PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC

- Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở, trực quan, thực hành sáng tạo, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá.
- Hình thức tổ chức: Hướng dẫn thực hành hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

ĐỒ DÙNG DẠY VÀ HỌC

1. Giáo viên

- SGK, SGV.
- Một số tranh, ảnh, video liên quan đến chủ đề.
- Một số SPMT về chủ đề chuyển đi kì thú.

2. Học sinh

- SGK, VBT (nếu có).
- Bút chì, màu vẽ (màu chì, màu sáp dầu,...), bút vẽ các cỡ, giấy trắng, giấy màu, keo dán, tẩy/ gôm,...
- Sưu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

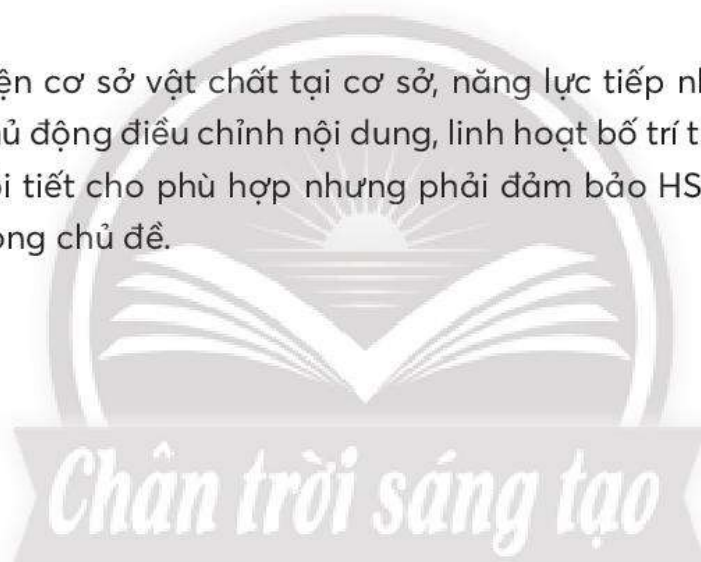
TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Kế hoạch học tập

Tiết	Bài	Nội dung	Hoạt động
1	Bài 11: Cuộc sống tươi đẹp	Nhận biết được nội dung đề tài thông qua các hình ảnh trong cuộc sống và tác phẩm mỹ thuật.	– Quan sát và nhận thức – Luyện tập và sáng tạo
2	Bài 11: Cuộc sống tươi đẹp (tiếp theo)	Thể hiện bài vẽ chủ đề Cuộc sống tươi đẹp. Phân tích, đánh giá SPMT và sử dụng SPMT kể lại chuyện đi chơi kì thú.	– Phân tích và đánh giá – Vận dụng

3	Bài 12: Tham quan bảo tàng	Nhận biết và trân trọng giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, thẩm mỹ,... qua việc tham quan bảo tàng.	– Quan sát và nhận thức – Luyện tập và sáng tạo – Phân tích và đánh giá – Vận dụng
4	Bài 12: Tham quan bảo tàng (tiếp theo)	Biết mô phỏng hiện vật yêu thích từ chuyến tham quan và có thể kể về hành trình tham quan bằng hình vẽ.	

Tuỳ theo điều kiện cơ sở vật chất tại cơ sở, năng lực tiếp nhận kiến thức của HS, GV có thể chủ động điều chỉnh nội dung, linh hoạt bố trí thời gian thực hiện hoạt động ở mỗi tiết cho phù hợp nhưng phải đảm bảo HS thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong chủ đề.



BÀI 11

CUỘC SỐNG TƯƠI ĐẸP (2 tiết)

Mục tiêu

- Xây dựng được nội dung đề tài thông qua việc quan sát các hình ảnh trong cuộc sống.
- Vận dụng được sự tương phản của hình mảng cơ bản, đường nét, màu sắc và nhịp điệu để mô phỏng đối tượng.
- Biết chia sẻ về ý tưởng và nội dung.



Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- HS quan sát các hình ảnh minh họa để thấy được vẻ đẹp của cuộc sống.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát các hình ảnh, tranh về cuộc sống tươi đẹp trong SGK trang 48, 49 hoặc SPMT do GV chuẩn bị. Qua đó nhận thức, khai thác và hình thành ý tưởng thể hiện SPMT.
- GV hướng dẫn HS nhận biết cách diễn tả vẻ đẹp trong cuộc sống và trong tác phẩm mỹ thuật thông qua câu hỏi trong SGK trang 49.

Sản phẩm học tập

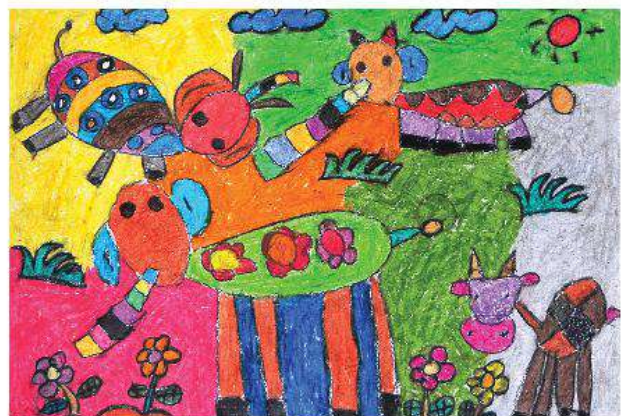
- HS nhận thức được sự phong phú trong tạo hình và cách thể hiện về cuộc sống tươi đẹp.
- Hình thành ý tưởng thể hiện SPMT về cuộc sống tươi đẹp.

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu một số hình ảnh và tác phẩm mỹ thuật trong SGK trang 48, 49 hoặc hình ảnh do GV sưu tầm chuẩn bị.



Thăm hiểm. Phạm Ngọc Tam, màu sáp
Nguồn: Vững tập Triển lãm tranh thiếu nhi
toàn quốc 2013



Thế giới động vật. Bách Trần Việt, màu sáp



Đôi bạn dân tộc. Nguyễn Thị Thu Thương, màu sáp



Đua thuyền. Lê Ngọc Hiếu Hạnh, màu sáp



Đánh bắt cá. Đặng Minh Trung, màu sáp

- GV đặt câu hỏi để HS thảo luận về hình ảnh, đặc điểm, màu sắc của một số hoạt động của chủ đề Cuộc sống tươi đẹp.
- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.
- GV đưa ra những câu hỏi thảo luận mang tính gợi mở để HS nắm bắt được nội dung liên quan đến chủ đề:
 - + Hình, mảng; hình chính, hình phụ trong SPMT ở SGK trang 48, 49.
 - + Màu sắc được diễn tả như thế nào?
 - + Cách thể hiện ý tưởng trong từng sản phẩm/ tranh vẽ.
 - + Sản phẩm được thực hiện bằng chất liệu gì?
 - + Em thích cách thể hiện nào nhất? Vì sao?



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- Tìm hiểu cách thể hiện về cuộc sống tươi đẹp qua SPMT.
- Biết cách thể hiện một SPMT về cuộc sống tươi đẹp.

Nội dung hoạt động

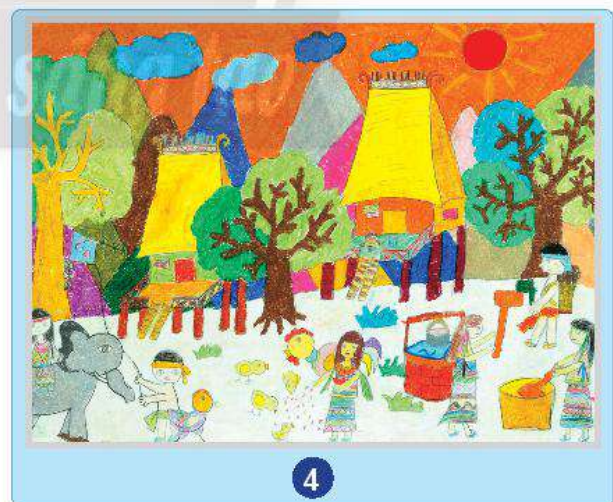
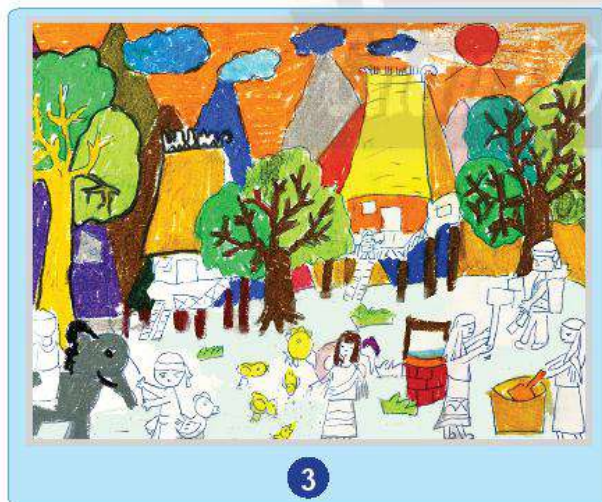
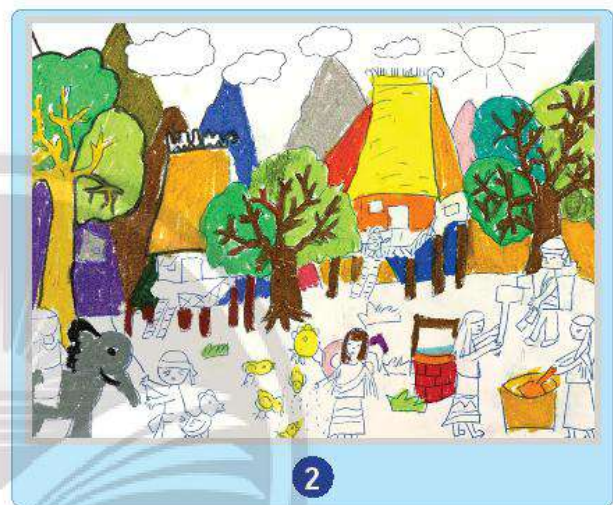
- HS tham khảo các bước gợi ý thực hiện SPMT trong SGK trang 50.
- HS thực hiện một SPMT về cuộc sống tươi đẹp.
- GV đặt câu hỏi định hướng trong SGK trang 50, 51.

Sản phẩm học tập

- HS thể hiện được SPMT về cuộc sống tươi đẹp theo ý thích bằng hình thức vẽ hoặc xé, dán.

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu cho HS các bước thực hiện sản phẩm theo gợi ý trong SGK trang 50.



- GV định hướng một số câu hỏi theo gợi ý các bước trong SGK.
- Bài tập thực hành: Thể hiện một SPMT về cuộc sống tươi đẹp theo ý thích bằng hình thức vẽ hoặc xé, dán. Kích thước, chất liệu do GV quy định theo điều kiện thực tế tại địa phương.

- GV tổ chức HS thực hiện một SPMT về chủ đề *Cuộc sống tươi đẹp* và giúp HS lựa chọn chất liệu để thực hiện sản phẩm.
- GV cho tham khảo một số SPMT về chủ đề *Cuộc sống tươi đẹp* trong SGK trang 51 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm.



Mùa hè yêu thương
Phạm Nguyên Long, màu sáp



Bé vui chơi với thiên nhiên
Vũ Đăng Nhật, màu sáp



Phân tích và đánh giá

Mục tiêu

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của mình và của bạn.
- Trình bày những cảm nhận của mình trước nhóm.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát SPMT và thảo luận theo gợi ý trong SGK trang 51.
- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu SPMT của mình trước lớp.
- HS chia sẻ về nội dung, địa danh đã thể hiện trong SPMT.
- HS nêu cảm nhận cá nhân về hình mảng, màu sắc, nhịp điệu trong sáng tạo SPMT.

Sản phẩm học tập

- Cảm nhận và phân tích được SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT.
- GV có thể mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
 - + Cách thể hiện SPMT, chất liệu.
 - + Nội dung, địa danh lựa chọn thể hiện.
 - + Chủ đề, màu sắc thể hiện trong SPMT.
 - + Cách sử dụng nhịp điệu để sáng tạo SPMT.



Vận dụng

Mục tiêu

- Biết cách sử dụng SPMT để kể lại chuyến đi chơi kì thú của em.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS sử dụng SPMT để kể lại chuyến đi chơi kì thú của em.

Sản phẩm học tập

- HS cảm nhận, phân tích được vẻ đẹp của SPMT và kể lại câu chuyện mà em đã vẽ.

Tổ chức hoạt động

- GV sử dụng hình ảnh minh họa trong SGK trang 51 hoặc tranh, ảnh, video đã chuẩn bị để HS tìm hiểu.



Khám phá dưới biển. Trần Thu Hương, màu sáp



Ngày nghỉ của bé. Trương Minh Hiếu, màu sáp

- GV gợi ý cho HS nêu hướng sử dụng SPMT để kể lại chuyến đi chơi kì thú của em.

BÀI 12

THAM QUAN BẢO TÀNG (2 tiết)

Mục tiêu

- Hiểu được các bước tạo nên sản phẩm theo chủ đề.
- Tạo được sản phẩm có sự tương phản của hình khối cơ bản, vận dụng được sự khác nhau của chấm, nét để trang trí sản phẩm.
- Biết lựa chọn và chia sẻ về vật liệu để tạo ra sản phẩm.



Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- Nhận biết được ý nghĩa của chuyến tham quan bảo tàng.
- Trân trọng giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, thẩm mỹ,... qua hiện vật trưng bày trong bảo tàng.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát hình ảnh, SPMT trong SGK trang 52, 53.
- HS thảo luận về đặc điểm hiện vật quan tâm, chất liệu và các yếu tố trang trí trên hiện vật.
- GV gợi ý cho HS trả lời câu hỏi trang 53 SGK.

Sản phẩm học tập

- Mô tả được đặc điểm của hiện vật.
- Trình bày được đặc trưng của hiện vật, ý nghĩa của hiện vật trong bảo tàng.
- Hình thành ý tưởng thể hiện SPMT gắn với chủ đề học tập.

Tổ chức hoạt động

- Giới thiệu một số SPMT trong SGK trang 52, 53 hoặc hình ảnh do GV sưu tầm và đặt câu hỏi để HS thảo luận về các hiện vật trong bảo tàng.
- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.
- GV đưa ra những câu hỏi thảo luận:
 - + Em kể tên những bảo tàng đã được tham quan.
 - + Hãy kể lại một buổi tham quan bảo tàng em đã đến.
 - + Em sẽ lựa chọn hiện vật nào để thực hiện SPMT?
 - + Hiện vật đó có ấn tượng gì với em?
 - + Cách thực hiện sản phẩm.
 - + Vật liệu lựa chọn để thực hiện.



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- HS biết được cách mô phỏng một SPMT theo mẫu hoặc trí nhớ về tham quan bảo tàng.
- HS biết cách chuẩn bị vật liệu để thực hành.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát một số SPMT 2D, 3D ở SGK trang 54, 55.
- HS tham khảo các bước thực hiện một sản phẩm máy bay bằng phương pháp kết hợp vẽ, cắt, xé dán ở SGK trang 54.
- HS thực hiện một sản phẩm mô phỏng lại hiện vật theo ý thích.
- HS sử dụng được các vật liệu sẵn có để thực hiện.

Sản phẩm học tập

- HS tạo được SPMT mô phỏng hiện vật sau khi tham quan bảo tàng.

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu cho HS các bước thực hiện SPMT mô hình máy bay.
- GV định hướng một số câu hỏi theo gợi ý các bước trong SGK trang 55.



- Bài tập thực hành: Hãy vẽ, nặn hoặc xé dán một SPMT mô phỏng lại hiện vật mà em biết. GV quy định vật liệu, kích thước SPMT theo điều kiện thực tế tại địa phương.
- GV cho HS tham khảo một số SPMT trong SGK trang 55 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm.



Máy bay, Vũ Minh Đức, đất nặn



Máy bay, Lê Minh, màu sáp



Phân tích và đánh giá

Mục tiêu

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của mình và của bạn.
- Trình bày những cảm nhận đó trước nhóm.

Nội dung hoạt động

- HS thảo luận theo gợi ý trong SGK trang 55.
- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu chia sẻ SPMT của mình trước lớp.
- HS phân tích, đánh giá SPMT của mình và của bạn.
- HS trình bày sản phẩm và chia sẻ cách thực hiện SPMT.

Sản phẩm học tập

- Trình bày được cách thực hiện.
- Chia sẻ về vật liệu thực hiện SPMT và sự vận dụng yếu tố mỹ thuật (chấm, nét,...) để trang trí SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT.
- GV mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
 - + Em đã tham quan bảo tàng nào?
 - + Hiện vật nào em có ấn tượng và kỉ niệm?
 - + Hiện vật em lựa chọn để mô phỏng.
 - + Tại sao em lựa chọn hiện vật đó để mô phỏng?
 - + Vật liệu em lựa chọn để thực hiện SPMT.



Vận dụng

Mục tiêu

- HS biết sử dụng hình vẽ để kể về hành trình đã tham quan.
- HS biết trưng bày và giới thiệu sản phẩm cá nhân hoặc nhóm.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS chọn địa điểm, hiện vật yêu thích hoặc có kỉ niệm sau chuyến tham quan.
- GV gợi ý cho HS trình bày ý tưởng bằng hình vẽ.
- GV hướng dẫn HS cách vẽ hình về hành trình em đã đến tham quan.

Sản phẩm học tập

- Hình vẽ hành trình HS đã tham quan.

Tổ chức hoạt động

- GV sử dụng hình ảnh minh họa trong SGK trang 55 hoặc tranh, ảnh, SPMT đã chuẩn bị để HS tìm hiểu.



- GV gợi ý cho HS cách sử dụng hình vẽ, biểu tượng để kể về hành trình em đã đến tham quan.
- GV gợi ý cho HS nêu hướng tìm hiểu:
 - + Hành trình (hoặc địa điểm tham quan) em đã đến.
 - + Ý tưởng thực hiện.
 - + Vật liệu lựa chọn để thực hiện.
 - + Màu sắc thể hiện và tên địa danh/ nơi đến.



ƯỚC MƠ CỦA EM

(4 tiết)

MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

1. Về phẩm chất

Chủ đề góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trung thực, tinh thần trách nhiệm ở HS, cụ thể là giúp HS:

- Diễn đạt được mơ ước của em về nghề nghiệp tương lai qua SPMT.
- Phân tích được vẻ đẹp của SPMT.
- Biết cách sử dụng, bảo quản một số vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ, giấy màu trong thực hành, sáng tạo.
- Xây dựng sự đoàn kết, trách nhiệm với bạn bè qua hoạt động nhóm.
- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ qua trao đổi, nhận xét sản phẩm.
- Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, vật liệu để thực hành sáng tạo.

2. Về năng lực

2.1. Năng lực đặc thù môn học

- Biết quan sát và cảm nhận được vẻ đẹp của SPMT.
- Thể hiện được ước mơ của em bằng SPMT.
- Tạo hình và trang trí trang phục em thích.
- Biết trưng bày, nhận xét và nêu được cảm nhận của cá nhân về SPMT của mình và bạn.

2.2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập và hoàn thiện bài thực hành.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học, thực hành, trưng bày chia sẻ nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết dùng vật liệu và công cụ, họa phẩm để thực hành tạo SPMT.

2.3. Năng lực đặc thù của học sinh

- Năng lực ngôn ngữ: Vận dụng kĩ năng trình bày trong trao đổi, giới thiệu, nhận xét,...

- Năng lực tính toán: Vận dụng sự hiểu biết về hình, khối, nhịp điệu,... trong thực hành SPMT.

PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC

- Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở, trực quan, thực hành sáng tạo, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá.
- Hình thức tổ chức: Hướng dẫn thực hành hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

ĐỒ DÙNG DẠY VÀ HỌC

1. Giáo viên

- SGK, SGV.
- Một số tranh, ảnh, video liên quan đến chủ đề.
- Một số SPMT về chủ đề nghề nghiệp tương lai.

2. Học sinh

- SGK, VBT (nếu có).
- Bút chì, màu vẽ (màu chì, màu sáp dầu,...), bút vẽ các cỡ, giấy trắng, giấy màu, keo dán, tẩy /gôm,...
- Sưu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

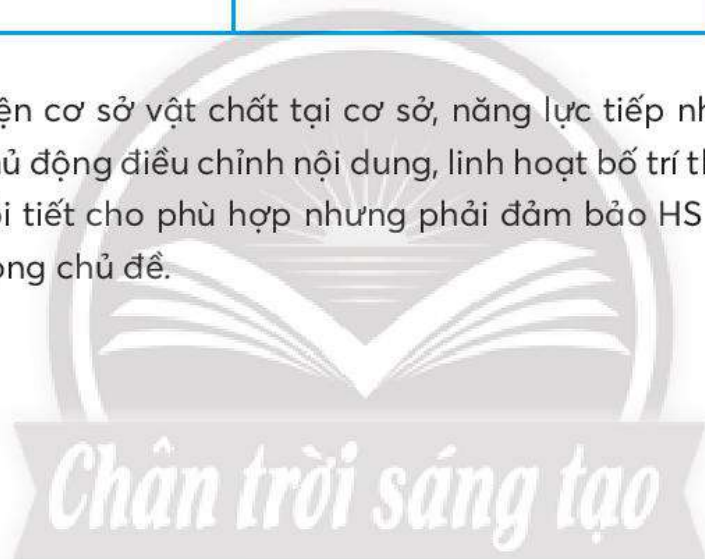
TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Kế hoạch học tập

Tiết	Bài	Nội dung	Hoạt động
1	Bài 13: Nghề nghiệp tương lai	Nhận biết được nghề nghiệp thông qua trang phục nhân vật.	– Quan sát và nhận thức – Luyện tập và sáng tạo
2	Bài 13: Nghề nghiệp tương lai (tiếp theo)	Thể hiện bài vẽ chủ đề nghề nghiệp tương lai. Phân tích, đánh giá và nêu cảm nhận bản thân về SPMT.	– Phân tích và đánh giá – Vận dụng

3	Bài 14: Em là nhà thiết kế thời trang	Nhận biết được đặc điểm trang phục, biết lựa chọn màu sắc và vật liệu phù hợp để sáng tạo SPMT.	– Quan sát và nhận thức – Luyện tập và sáng tạo
4	Bài 14: Em là nhà thiết kế thời trang (tiếp theo)	Cảm nhận và chia sẻ cách tạo hình/ thiết kế trang phục. Tìm hiểu trang phục truyền thống của một số dân tộc Việt Nam.	– Phân tích và đánh giá – Vận dụng

Tuỳ theo điều kiện cơ sở vật chất tại cơ sở, năng lực tiếp nhận kiến thức của HS, GV có thể chủ động điều chỉnh nội dung, linh hoạt bố trí thời gian thực hiện hoạt động ở mỗi tiết cho phù hợp nhưng phải đảm bảo HS thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong chủ đề.



BÀI 13

NGHỀ NGHIỆP TƯƠNG LAI (2 tiết)

Mục tiêu

- Nhận biết được một số nghề nghiệp để hình thành ý tưởng cho SPMT.
- Biết vận dụng các yếu tố tạo hình để thể hiện được chi tiết trọng tâm của SPMT.
- Biết mô tả và bày tỏ ước mơ của mình qua SPMT.



Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- HS quan sát các SPMT diễn tả về nghề nghiệp.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát các hình ảnh, tranh vẽ về nghề nghiệp trong SGK trang 56, 57 hoặc SPMT do GV chuẩn bị. Qua đó nhận thức, khai thác và hình thành ý tưởng thể hiện SPMT.
- GV hướng dẫn HS cách nhận biết đặc trưng nghề nghiệp thông qua trang phục, màu sắc trang phục, nơi hoạt động,... và gợi ý cho HS trả lời câu hỏi trong SGK trang 57.

Sản phẩm học tập

- Hình thành ý tưởng thể hiện SPMT về nghề nghiệp tương lai.

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu một số hình ảnh, tác phẩm, SPMT trong SGK trang 56, 57 hoặc hình ảnh do GV sưu tầm chuẩn bị.



Sân bay. Hoàng Minh Trí, màu sáp

Nguồn: Vững tập Triển lãm tranh thiếu nhi toàn quốc
2013



Các chú Hải quân. Trần Trung Thao, màu sáp



Biểu diễn xiếc, Trần Đức An, màu sáp



Ước mơ hoà bình, Nguyễn Minh Trang, màu bột



Ảo thuật, La Thuý Vĩ, màu sáp

- GV đặt câu hỏi để HS thảo luận về hình ảnh, đặc điểm, màu sắc trang phục và hoạt động của nhân vật trong chủ đề.
- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.
- GV đưa ra những câu hỏi thảo luận mang tính gợi mở để HS nắm bắt được nội dung liên quan đến chủ đề:
 - + Nghề nghiệp được thể hiện trong SPMT SGK trang 57 như thế nào?
 - + Đặc điểm trang phục.
 - + Hoạt động được diễn tả trong SPMT như thế nào?
 - + Cách thể hiện ý tưởng trong từng sản phẩm/ tranh vẽ.
 - + Sản phẩm được thực hiện bằng chất liệu gì?



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- Tìm hiểu cách thể hiện về nghề nghiệp tương lai qua SPMT.
- Biết cách thể hiện một SPMT về nghề nghiệp tương lai.

Nội dung hoạt động

- HS tham khảo gợi ý các bước thực hiện SPMT trong SGK trang 58.
- HS thực hiện một SPMT về về nghề nghiệp tương lai.

Sản phẩm học tập

- HS thể hiện được SPMT về nghề nghiệp tương lai theo ý thích bằng chất liệu tự chọn.
- GV giới thiệu cho HS các bước thực hiện sản phẩm theo gợi ý trong SGK trang 58.



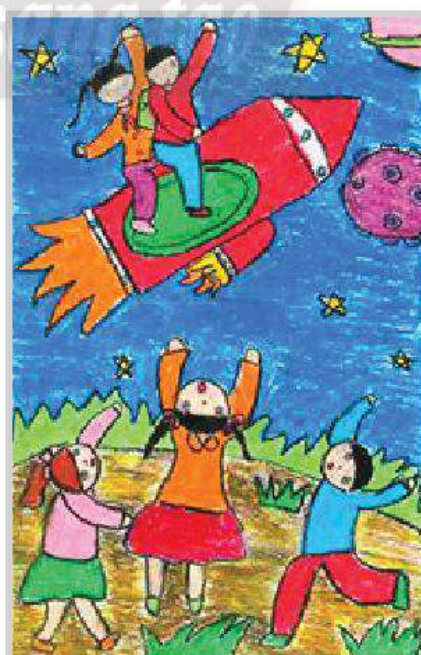
1



2



3

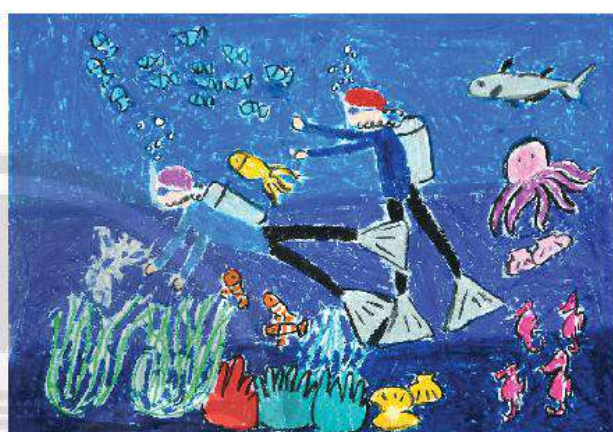


4

- GV định hướng một số câu hỏi theo gợi ý các bước trong SGK trang 58.
- Bài tập thực hành: Thể hiện SPMT về nghề nghiệp tương lai bằng chất liệu tự chọn. Kích thước, chất liệu do GV quy định theo điều kiện thực tế tại địa phương.
- GV tổ chức HS thực hiện một SPMT về nghề nghiệp tương lai và giúp HS lựa chọn chất liệu để thực hiện sản phẩm.
- GV cho tham khảo một số SPMT trong SGK trang 59 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm.



Em tham quan du lịch Hàn Quốc
Lê Nguyệt Minh, màu sáp



Ước mơ của em
Phạm Lương Hoàng Dung, màu sáp



Phân tích và đánh giá

Mục tiêu

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của mình và của bạn.
- Nêu cảm nhận của mình về SPMT.
- Biết trưng bày SPMT.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát SPMT và thảo luận theo gợi ý trong SGK trang 59.
- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu SPMT của mình trước lớp.
- HS chia sẻ cảm nhận về SPMT.

Sản phẩm học tập

- Cảm nhận và phân tích được SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của cá nhân hoặc nhóm về SPMT.
- GV có thể mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
 - + Cách thể hiện SPMT, chất liệu.
 - + Nghề nghiệp em lựa chọn thể hiện.
 - + Chủ đề, màu sắc thể hiện trong SPMT.



Vận dụng

Mục tiêu

- Tìm hiểu về trang phục nghề nghiệp em yêu thích.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS tìm hiểu trang phục nghề nghiệp qua SPMT trong SGK trang 59 hoặc tác phẩm mỹ thuật do GV chuẩn bị.

Sản phẩm học tập

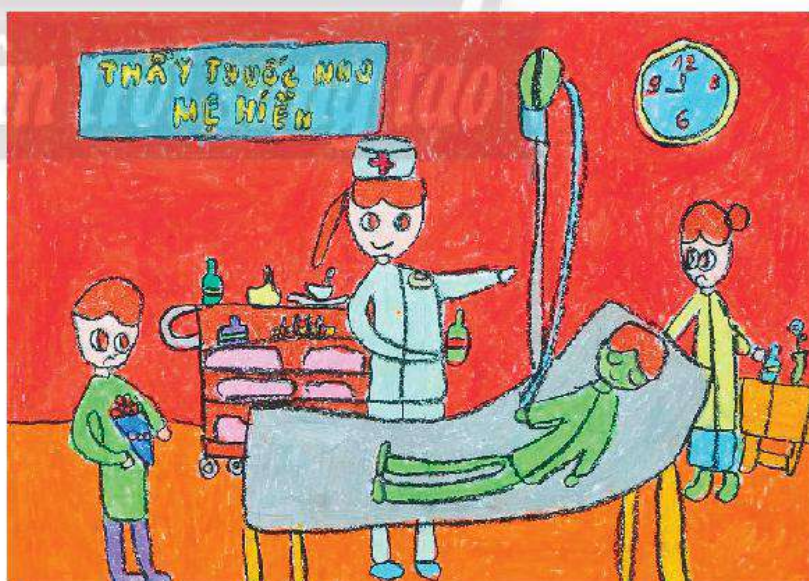
- HS cảm nhận, phân tích được vẻ đẹp của SPMT.
- Trình bày nghề nghiệp yêu thích thông qua hình vẽ, trang phục nhân vật.

Tổ chức hoạt động

- GV sử dụng hình ảnh minh họa trong SGK trang 59 hoặc tranh, ảnh, video đã chuẩn bị để HS tìm hiểu.



Chú bộ đội Hải quân
Nguyễn Vũ Hà, màu sáp



Thầy thuốc như mẹ hiền
Phạm Phương Anh, màu sáp

- GV gợi ý cho HS nêu hướng sử dụng SPMT để tìm hiểu trang phục và nghề nghiệp em yêu thích.

BÀI 14

EM LÀ NHÀ THIẾT KẾ THỜI TRANG (2 tiết)

Mục tiêu

- Nhận biết được nội dung liên quan đến chủ đề và các công đoạn làm nên sản phẩm.
- Biết lựa chọn màu sắc và vật liệu phù hợp để thực hành sáng tạo.
- Cảm nhận và chia sẻ sản phẩm với bạn.



Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- Nhận biết được đặc điểm trang phục.
- Biết lựa chọn màu sắc và vật liệu phù hợp để sáng tạo SPMT.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát hình ảnh, SPMT trong SGK trang 61.
- HS thảo luận về đặc điểm trang phục: Màu sắc, hình dáng, chất liệu, hoa văn,...
- GV gợi ý cho HS trả lời câu hỏi trong SGK trang 61.

Sản phẩm học tập

- Mô tả được đặc điểm trang phục mỗi ngành nghề.
- Hình thành ý tưởng thể hiện SPMT gắn với chủ đề học tập.

Tổ chức hoạt động

- Giới thiệu một số SPMT trong SGK trang 61 hoặc hình ảnh do GV sưu tầm và đặt câu hỏi để HS thảo luận.



Trình diễn thời trang dạ hội
Nguyễn Thị Ngọc Tuyền, vật liệu tổng hợp



Thời trang nghỉ mát mùa hè
Mộc Trà, vật liệu tổng hợp



Chú công an.
Sĩ Đạt, đất nặn



Bác sĩ.
Mỹ Duyên, đất nặn

- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.
- GV đưa ra những câu hỏi thảo luận:
 - + Em hãy kể tên nghề nghiệp thông qua bộ sưu tập thời trang hoặc SPMT.
 - + Hãy mô tả đặc điểm trang phục nghề tùy thích trong SPMT.
 - + Em muốn làm nghề nào trong tương lai?
 - + Trang phục nghề em lựa chọn có đặc điểm gì?
 - + Nêu cách thực hiện sản phẩm.
 - + Vật liệu lựa chọn để thực hiện là gì?



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- HS biết cách tạo hình và trang trí trang phục bằng đất nặn.
- HS biết cách chuẩn bị vật liệu để thực hành.

Nội dung hoạt động

- HS tham khảo các bước tạo hình và trang trí trang phục bằng đất nặn trong SGK trang 62.
- HS quan sát và thảo luận một số SPMT ở SGK trang 63.
- HS tạo hình sản phẩm trang phục theo ý thích.
- Sử dụng đất nặn hoặc vật liệu phù hợp để thực hiện.

Sản phẩm học tập

- HS tạo hình và trang trí trang phục.

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu cho HS các bước gợi ý thực hiện SPMT trong SGK trang 62.



1



2



3



4



5

- GV định hướng một số câu hỏi theo gợi ý các bước trong SGK trang 62.
- Bài tập thực hành: Hãy tạo một SPMT về trang phục em yêu thích bằng chất liệu tự chọn. GV lựa chọn vật liệu và quy định kích thước SPMT phù hợp theo điều kiện thực tế tại địa phương.
- GV cho HS tham khảo một số SPMT trong SGK trang 63 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm.



Phi hành gia. Bích Trâm, đất nặn

Trang trí bưu thiếp. Kim Chi, cắt dán giấy



Phân tích và đánh giá

Mục tiêu

- Biết cách nhận xét, nêu cảm nhận về SPMT.
- Trình bày hình ảnh chính thể hiện trong SPMT.

Nội dung hoạt động

- HS thảo luận theo gợi ý trong SGK trang 63.
- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu chia sẻ SPMT của mình trước lớp.

- HS phân tích, đánh giá SPMT của mình và của bạn.
- HS trình bày sản phẩm và chia sẻ cách thực hiện SPMT.

Sản phẩm học tập

- Trình bày được cách tạo hình và trang trí SPMT.
- Chia sẻ về vật liệu thực hiện và vận dụng yếu tố mỹ thuật (chấm, nét...) để trang trí SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình hoặc nhóm mình về SPMT.
- GV mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
 - + Em sử dụng hình thức nào để tạo hình trang phục (nặn, vẽ, xé, dán,...)?
 - + Em lựa chọn trang phục nào để thể hiện?
 - + Vật liệu em lựa chọn để thực hiện SPMT.
 - + Đặc điểm tạo hình trên trang phục: Màu sắc, hoa văn trang trí,...



Vận dụng

Mục tiêu

- Hiểu về màu sắc và hình dáng trang phục truyền thống của một số dân tộc Việt Nam.
- Biết trưng bày và giới thiệu sản phẩm cá nhân hoặc nhóm.

Nội dung hoạt động

- GV giới thiệu đặc điểm trang phục dân tộc trong ảnh chụp trong SGK trang 63 hoặc SPMT do GV chuẩn bị.
- GV giới thiệu những nét đẹp truyền thống trên trang phục dân tộc.

Sản phẩm học tập

- Nhận biết được đặc điểm trang phục dân tộc truyền thống Việt Nam.

Tổ chức hoạt động

- GV sử dụng hình ảnh minh họa trong SGK trang 63 hoặc tranh, ảnh, SPMT đã chuẩn bị để HS tìm hiểu.
- GV gợi ý cho HS hướng tìm hiểu:
 - + Trang phục dân tộc nào em chọn?
 - + Đặc điểm trang phục em chọn: Màu sắc, hoa văn, hình dáng,...



BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(4 tiết)

MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

1. Về phẩm chất

Chủ đề góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trung thực, tinh thần trách nhiệm ở HS, cụ thể là giúp HS:

- Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường qua SPMT.
- Phân tích được vẻ đẹp của SPMT.
- Biết cách sử dụng, bảo quản một số vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ, giấy màu trong thực hành, sáng tạo.
- Xây dựng sự đoàn kết, trách nhiệm với bạn bè qua hoạt động nhóm.
- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ qua trao đổi, nhận xét sản phẩm.
- Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, vật liệu để thực hành sáng tạo.

2. Về năng lực

2.1. Năng lực đặc thù môn học

- Xây dựng ý tưởng và thể hiện SPMT chủ đề *Bảo vệ môi trường*.
- Biết trưng bày, nhận xét và nêu được cảm nhận của cá nhân về SPMT của mình và bạn.

2.2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập và hoàn thiện bài thực hành.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học, thực hành, trưng bày chia sẻ nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết dùng vật liệu và công cụ, hoạ phẩm để thực hành tạo SPMT.

2.3. Năng lực đặc thù của học sinh

- Năng lực ngôn ngữ: Vận dụng kĩ năng trình bày trong trao đổi, giới thiệu, nhận xét,...
- Năng lực tính toán: Vận dụng sự hiểu biết về hình, khối, nhịp điệu, màu sắc,... trong thực hành SPMT.

PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC

- Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở, trực quan, thực hành sáng tạo, thảo luận nhóm, luyện tập, đánh giá.
- Hình thức tổ chức: Hướng dẫn thực hành hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

ĐỒ DÙNG DẠY VÀ HỌC

1. Giáo viên

- SGK, SGV.
- Một số tranh, ảnh, video liên quan đến chủ đề.
- Một số SPMT về chủ đề Bảo vệ môi trường.

2. Học sinh

- SGK, VBT (nếu có).
- Bút chì, màu vẽ (màu chì, màu sáp dầu,...), bút vẽ các cỡ, giấy trắng, giấy màu, keo dán, tẩy/ gôm,...
- Sơ tư tranh, ảnh liên quan đến bài học.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Kế hoạch học tập

Tiết	Bài	Nội dung	Hoạt động
1	Bài 15: Ô nhiễm môi trường	Xây dựng được ý tưởng thể hiện SPMT về bảo vệ môi trường.	– Quan sát và nhận thức – Luyện tập và sáng tạo
2	Bài 15: Ô nhiễm môi trường (tiếp theo)	Trình bày, giới thiệu được SPMT.	– Phân tích và đánh giá – Vận dụng
3	Bài 16: Bảo vệ môi trường quanh em	Thể hiện SPMT về bảo vệ môi trường từ vật liệu tái chế.	– Quan sát và nhận thức – Luyện tập và sáng tạo
4	Bài 16: Bảo vệ môi trường quanh em (tiếp theo)	Chia sẻ cảm nhận và cách tạo hình SPMT.	– Phân tích và đánh giá – Vận dụng

Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất tại cơ sở, năng lực tiếp nhận kiến thức của HS, GV có thể chủ động điều chỉnh nội dung, linh hoạt bố trí thời gian thực hiện hoạt động ở mỗi tiết cho phù hợp nhưng phải đảm bảo HS thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong chủ đề.

BÀI 15

Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG (2 tiết)

Mục tiêu

- Biết xây dựng ý tưởng thể hiện SPMT về bảo vệ môi trường.
- Hiểu được mục đích của SPMT về bảo vệ môi trường.
- Trình bày, giới thiệu được SPMT của mình.



Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- HS quan sát hình ảnh, SPMT và tác phẩm về ô nhiễm môi trường.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát các hình ảnh, SPMT, tác phẩm mỹ thuật về ô nhiễm môi trường trong SGK trang 64, 65 hoặc SPMT do GV chuẩn bị. Qua đó nhận thức, khai thác và hình thành ý tưởng thể hiện SPMT.
- GV gợi ý cho HS nhận xét và trả lời câu hỏi trong SGK trang 65.

Sản phẩm học tập

- Hình thành ý tưởng thể hiện SPMT với về ô nhiễm môi trường.

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu một số hình ảnh, tác phẩm, SPMT trong SGK trang 64, 65 hoặc hình ảnh do GV sưu tầm chuẩn bị.



Hãy vì thế giới không khói bụi.
Vũ Khánh An, màu sáp



Làm sạch môi trường biển.
Đinh Thu Linh, in độc bản



Môi trường với sự sống,
Nguyễn Quỳnh Trâm, vật liệu tổng hợp



Bảo vệ môi trường,
Nguyễn Thuỳ Linh, vật liệu tổng hợp

- GV đặt câu hỏi để HS thảo luận về các dạng ô nhiễm gây ảnh hưởng đến môi trường trong chủ đề.
- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.
- GV đưa ra những câu hỏi thảo luận mang tính gợi mở để HS nắm bắt được nội dung liên quan đến chủ đề:
 - + Tình trạng ô nhiễm môi trường được thể hiện ở các tranh, ảnh trong SGK trang 64, 65 như thế nào?
 - + Màu sắc chủ đạo thể hiện sự ô nhiễm.
 - + Các loại rác thải gây ô nhiễm môi trường là gì?
 - + Cách thể hiện ý tưởng trong từng sản phẩm/ tranh vẽ.
 - + Sản phẩm được thực hiện bằng chất liệu gì?



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- Tìm hiểu cách thể hiện SPMT về ô nhiễm môi trường.
- Biết cách thể hiện một SPMT phản ánh tình trạng ô nhiễm môi trường.

Nội dung hoạt động

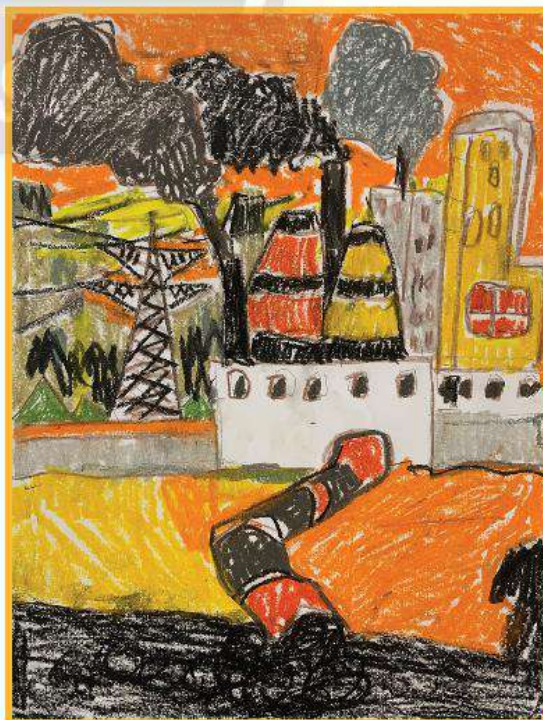
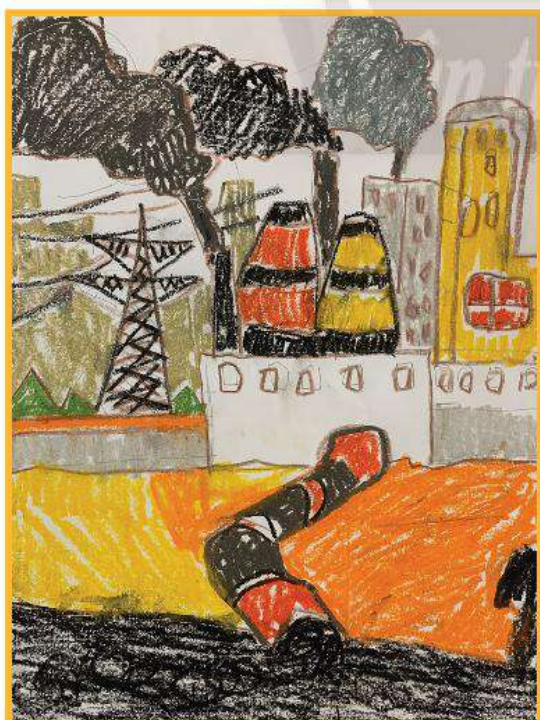
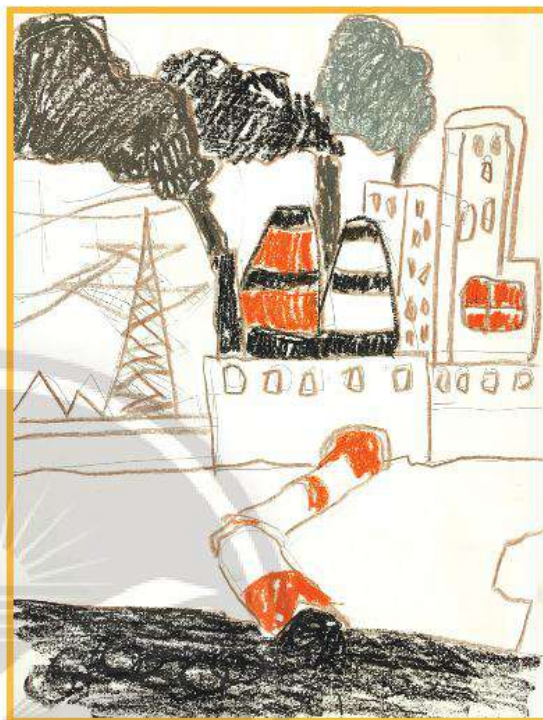
- HS tham khảo các bước thực hiện SPMT trong SGK trang 66.
- HS thực hiện một SPMT về ô nhiễm môi trường.
- GV đặt câu hỏi định hướng về các sản phẩm tham khảo trong SGK trang 67.

Sản phẩm học tập

– HS tạo một SPMT phản ánh tình trạng ô nhiễm môi trường.

Tổ chức hoạt động

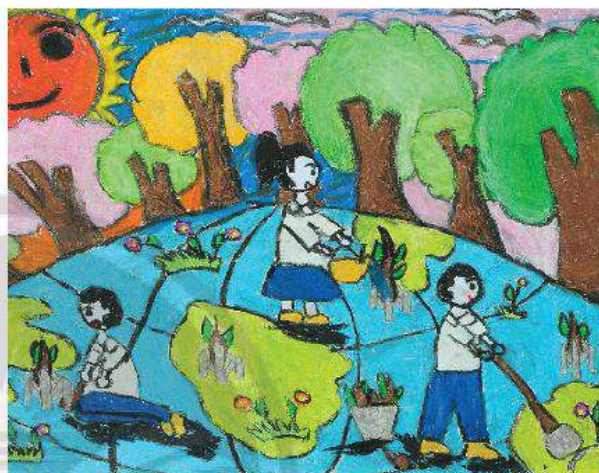
– GV giới thiệu cho HS các bước thực hiện sản phẩm theo gợi ý trong SGK trang 66.



- GV định hướng một số câu hỏi theo gợi ý các bước trong SGK trang 66.
- Bài tập thực hành: Hãy tạo một SPMT phản ánh tình trạng ô nhiễm môi trường nơi em ở. Kích thước, chất liệu do GV quy định theo điều kiện thực tế tại địa phương.
- GV tổ chức HS thực hiện một SPMT và giúp HS lựa chọn chất liệu để thực hiện sản phẩm.
- HS thể hiện được SPMT phản ánh tình trạng ô nhiễm môi trường.
- GV cho tham khảo một số SPMT trong SGK trang 67 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm.



Dọn rác sau cơn bão
Đinh Trịnh Thủy Dương, màu sáp



Các bạn học sinh toàn cầu đang bảo vệ môi trường.
Lê Ngọc Phương Thanh, màu sáp



Phân tích và đánh giá

Mục tiêu

- Trình bày được ý tưởng sáng tạo SPMT.
- Biết cách nêu cảm nhận về SPMT.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát SPMT và thảo luận theo gợi ý trong SGK trang 67.
- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu SPMT của mình trước lớp.
- HS chia sẻ cảm nhận về SPMT.

Sản phẩm học tập

- Cảm nhận và phân tích được SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình hoặc nhóm mình về SPMT.

- GV có thể mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
- + Cách thể hiện SPMT, chất liệu.
- + Tình trạng ô nhiễm nào em lựa chọn thể hiện?
- + Màu sắc thể hiện trong SPMT,...



Vận dụng

Mục tiêu

- Góp phần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường qua SPMT.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS tìm hiểu việc nâng cao ý thức bảo vệ môi trường qua SPMT trong SGK trang 67 hoặc tác phẩm mỹ thuật do GV chuẩn bị.

Sản phẩm học tập

- HS cảm nhận, phân tích được vẻ đẹp của SPMT.
- Nêu được những hình thức tích cực trong việc bảo vệ môi trường thông qua SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV sử dụng hình ảnh minh họa trong SGK trang 67 hoặc tranh, ảnh, video đã chuẩn bị để HS tìm hiểu.



Chúng em bảo vệ môi trường.
Doãn Thị Như Quỳnh, màu dạ



Vệ sinh sân trường.
Nguyễn Thị Vân Anh, màu dạ

- GV gợi ý cho HS nêu hướng sử dụng SPMT để tuyên truyền cho HS và người dân tích cực bảo vệ môi trường.

BÀI 16

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG QUANH EM (2 tiết)

Mục tiêu

- Xây dựng được ý tưởng cho SPMT về bảo vệ môi trường.
- Thể hiện được SPMT với vật liệu tái chế.
- Chia sẻ được cảm nhận của mình về SPMT.



Quan sát và nhận thức

Mục tiêu

- Nhận biết đặc điểm môi trường sống xanh, đẹp.
- Biết xây dựng ý tưởng và lựa chọn màu sắc thể hiện việc giữ gìn môi trường xanh.

Nội dung hoạt động

- HS quan sát hình ảnh, SPMT trong SGK trang 68, 69.
- HS thảo luận về môi trường xanh thông qua SPMT từ hình khối, màu sắc, chất liệu,...
- GV gợi ý cho HS trả lời câu hỏi trong SGK trang 69.

Sản phẩm học tập

- Mô tả được SPMT, hình ảnh thể hiện môi trường xanh.
- Hình thành ý tưởng thể hiện SPMT gắn với chủ đề học tập.

Tổ chức hoạt động

- Giới thiệu một số SPMT trong SGK trang 68, 69 hoặc hình ảnh do GV sưu tầm và đặt câu hỏi để HS thảo luận.



Ngôi nhà hạnh phúc

Trần Thị Đào, vật liệu tổng hợp



Ngôi nhà của bé

Đinh Hồng Điệp, vật liệu tổng hợp



Làm sạch môi trường
Lê Nữ Châu Anh, màu sáp



Chăm sóc cây xanh, Tạ Thị Hoa, mô hình nhiều chất liệu
Nguồn: tác giả



Chúng em vệ sinh khu phố
Phạm Thuỷ Linh, màu sáp

- Có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.
- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.
- GV đưa ra những câu hỏi thảo luận:
 - + Kể một số hình thức thực hiện SPMT góp phần bảo vệ môi trường xanh trong SGK trang 68, 69.
 - + Em kể một số hình thức góp phần bảo vệ môi trường xanh ở địa phương.
 - + Hãy mô tả đặc điểm về hình khối, màu sắc trong SPMT.
 - + Nêu cách thực hiện sản phẩm.
 - + Vật liệu lựa chọn để thực hiện.



Luyện tập và sáng tạo

Mục tiêu

- HS biết cách thực hiện SPMT từ vật liệu thân thiện với môi trường.

Nội dung hoạt động

- HS tham khảo gợi ý các bước tạo hình SPMT ở SGK trang 70.
- HS quan sát và thảo luận một số SPMT ở SGK trang 71.
- HS tạo hình sản phẩm theo ý thích từ vật liệu thân thiện với môi trường.

Sản phẩm học tập

- HS tạo hình và trang trí SPMT về môi trường quanh em.

Tổ chức hoạt động

- GV giới thiệu cho HS các bước thực hiện SPMT trong SGK trang 70.



1



2



3



4

-
- A photograph of a child's play area. In the center is a cardboard house with a grey corrugated metal roof and a pink arched doorway. The house has two windows with blue frames and a small flower box under the door. To the left of the house is a green and white striped container. To the right is a red and white striped container. In front of the house are several toy cars: a red car, a white car, a yellow car, a blue car, and a green car. A small green plant is also visible. The background is a light-colored brick wall.

Tô Phương Thanh, cắt dán giấy các-tông



Nguyễn Hoàng Minh, cắt dán giấy các-tông



106



Phân tích và đánh giá

Mục tiêu

- Trình bày ý tưởng sáng tạo SPMT.
- Nêu được cảm nhận về SPMT.

Nội dung hoạt động

- HS thảo luận theo gợi ý trong SGK trang 71.
- GV hướng dẫn HS trưng bày SPMT của mình trước lớp.
- HS trình bày sản phẩm và chia sẻ cách thực hiện SPMT.
- HS phân tích, đánh giá SPMT của mình và của bạn.

Sản phẩm học tập

- Trình bày được ý tưởng tạo hình và trang trí SPMT.
- Chia sẻ về vật liệu thực hiện SPMT.

Tổ chức hoạt động

- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT.
- GV mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý:
 - + Em sử dụng hình thức nào để tạo hình SPMT?
 - + Em lựa chọn ý tưởng nào để thể hiện SPMT?
 - + Vật liệu em lựa chọn để thực hiện SPMT là gì?
 - + SPMT của em góp phần bảo vệ môi trường ở điểm nào?



Vận dụng

Mục tiêu

- Hiểu việc bảo vệ môi trường tại nơi em ở.

Nội dung hoạt động

- GV hướng dẫn HS thảo luận về những hình thức bảo vệ môi trường tại địa phương.
- GV gợi ý một số vật liệu thân thiện với môi trường trong thực hành sáng tạo.

Sản phẩm học tập

- Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường tại địa phương em.

Tổ chức hoạt động

- GV sử dụng hình ảnh minh họa hoặc tranh, ảnh, SPMT đã chuẩn bị để HS tìm hiểu.

Chân trời sáng tạo

***Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.***

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: TRẦN THỊ NGỌC HẠNH – HÀ TUỆ HƯƠNG

Biên tập mỹ thuật: PHẠM NGỌC KHANG

Thiết kế sách: PHẠM NGỌC KHANG

Trình bày bìa: THÁI HỮU DƯƠNG

Sửa bản in: TRẦN THỊ NGỌC HẠNH – HÀ TUỆ HƯƠNG

Chế bản: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

MĨ THUẬT 3 – SÁCH GIÁO VIÊN (CHÂN TRỜI SÁNG TẠO) (BẢN 2)

Mã số: G2HG3M001M22

In bản, (QĐ) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: địa chỉ

Cơ sở in: địa chỉ

Số ĐKXB: 593-2022/CXBIPH/26-397/GD

Số QĐXB: .../QĐ- GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: 978-604-0-31985-2



BỘ SÁCH GIÁO VIÊN LỚP 3 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

- | | |
|---|---|
| 1. TIẾNG VIỆT 3 – TẬP MỘT
Sách giáo viên | 7. TIN HỌC 3
Sách giáo viên |
| 2. TIẾNG VIỆT 3 – TẬP HAI
Sách giáo viên | 8. ĐẠO ĐỨC 3
Sách giáo viên |
| 3. TOÁN 3
Sách giáo viên | 9. ÂM NHẠC 3
Sách giáo viên |
| 4. TIẾNG ANH 3 Family and Friends
(National Edition) – Teacher's Guide | 10. MĨ THUẬT 3 (BẢN 1)
Sách giáo viên |
| 5. TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI 3
Sách giáo viên | 11. MĨ THUẬT 3 (BẢN 2)
Sách giáo viên |
| 6. CÔNG NGHỆ 3
Sách giáo viên | 12. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 3 (BẢN 1)
Sách giáo viên |
| | 13. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 3
Sách giáo viên |

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
 - **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
 - **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
 - **Cửu Long:** CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long
- Sách điện tử:** <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn> và nhập mã số tại biểu tượng chia khóa.



ISBN 978-604-0-31985-2



Giá: 20.000 đ